

Phần III

Chúng ta sẽ chôn người, theo phong cách
Trung Hoa

8-

Chết dưới tay hải quân biển xanh:

Vì sao báo động đỏ từ việc gia tăng

quân sự của Trung Quốc

Mọi quyền lực đến từ nòng súng.

—Mao Trạch Đông

Lần cuối cùng mà hầu hết người phương Tây biết đến đến quân đội Trung Quốc là ngày 4 tháng Sáu năm 1989. Đó là ngày xe tăng cán lên xác người và xe đạp xung quanh Quảng trường Thiên An Môn, trong khi lính đặc nhiệm say mê nổ súng vào những cái bia sống là những người biểu tình bị dồn vào các bức tường Tử Cấm Thành.

Kể từ lần đổ máu đó cách đây hơn hai thập kỷ, các nhà lãnh đạo Trung Quốc không hề có thái độ mềm mỏng hơn đối với bất đồng chính kiến. Cái thay đổi đáng kể chính là kho vũ khí quân sự của họ.

Trên thực tế, lục quân, không quân, và đặc biệt là hải quân Trung Quốc đã có bước Đại nhảy vọt để trở thành đội quân được trang bị khủng khiếp nhất. Rủi thay, phần lớn những vũ khí mới sáng choang này lại đang nhắm thẳng vào chúng ta.

Đơn cử là vũ khí hủy diệt hàng loạt Đông Phong 31A. Đây là loại tên lửa đạn đạo liên lục địa (ICBM) tầm xa, phóng từ bộ phóng cơ động và khó theo dõi, khó phát hiện và luôn sẵn sàng mang đầu đạn hạt nhân có sức công phá 1 megaton¹ đến ngay cửa nhà bạn ở Des Moines hay Decatur.

¹ 1 Megaton tương đương với sức công phá của 1 triệu tấn thuốc nổ TNT. ND

Hay là tàu ngầm mang tên lửa hạt nhân lớp Jin trang bị tên lửa ICBM Ju Lang 2? Những tên lửa "Ngu Lang" này có thể được trang bị nhiều đầu đạn có khả năng thiêu rụi bất cứ thành phố nào tại Hoa Kỳ hay châu Âu.

Và nói về tàu ngầm, bạn có biết rằng trên hòn đảo nhiệt đới Hải Nam, tỉnh cực nam của Trung Quốc, hải quân đã xây dựng một căn cứ quân sự ngầm kiểu James Bond? Mục đích rõ ràng của cơ sở này là để che giấu cho những hạm đội tàu ngầm có thể ra vào căn cứ mà không bị vệ tinh phương Tây phát hiện. Chính hạm đội này hiện nay thường xâm lấn vào lãnh hải Nhật Bản hoặc bám đuôi những tàu của Mỹ trên biển khơi.

Để kiểm soát trên biển khơi, tên lửa đạn đạo chống tàu DF-21D thực sự là kẻ thay đổi luật chơi hải chiến. Nó thực sự là ác quỷ phóng từ bộ phóng cơ động, tốc độ 10 lần âm thanh, nạp nhiên liệu rắn, được thiết kế nhanh chóng để đẩy Hạm đội Thái Bình Dương của Mỹ từ eo biển Đài Loan và biển Nhật Bản phải quay trở lại các bãi biển Hawaii; Và thần chết bất ngờ này chỉ có một mục tiêu là tàu sân bay *USS George Washington*, nơi có hơn 5.000 thủy thủ và phi công Mỹ.

Những vũ khí này có điểm gì chung? Đó là những vũ khí *tấn công* không phải dùng cho bảo vệ lãnh thổ, mà theo như Mike Mullen, Tổng tham mưu trưởng mô tả, là dành cho những cuộc "viễn chinh". Thật vậy, những vũ khí này là một phần của kho vũ khí được phát triển thần tốc có thể được sử dụng có hiệu quả chống lại Ấn Độ, Nhật Bản, và Việt Nam trong các cuộc xung đột khu vực. Nó cũng có thể được sử dụng hiệu quả như thế để giành phần kiểm soát của Hoa Kỳ với những tuyến vận tải biển trên thế giới như các quân cờ chiến lược, hay cuối cùng đánh chiếm Đài Loan trong một trận quyết đấu tổng lực.

Đô đốc Mullen đã nhận định sự mâu thuẫn giữa những gì mà các nhà lãnh đạo dân sự như Thủ tướng Ôn Gia Bảo nhấn mạnh "trỗi dậy hòa bình" và những gì trong thực tế, đó là sự phát triển quân sự nhanh nhất của một chế độ độc tài toàn trị kể từ những năm 1930:

Đầu tư mạnh mẽ gần đây [của Trung Quốc] trong năng lực viễn chinh hiện đại của hải quân và không quân có vẻ như xa rời một cách lạ thường ra khỏi các mục tiêu bảo vệ lãnh thổ đã tuyên bố. Mọi quốc gia đều có quyền tự bảo vệ mình và chi tiêu phù hợp cho mục đích đó. Tuy nhiên, khoảng cách quá rộng giữa những gì Trung Quốc tuyên bố và các chương trình quân sự của họ khiến tôi rất quan tâm đến kết cục cuối cùng. Thật vậy, tôi đã chuyển từ tò mò thành thực sự quan ngại.

Tất cả chúng ta bên ngoài Lầu Năm Góc cần quan ngại đến mức nào? Và cái gì thực sự đằng sau cái gọi là "trỗi dậy hòa bình" của Trung Quốc?

Cách duy nhất để trả lời chính xác những câu hỏi này là phân tích những gì mà lực lượng quân sự của Trung Quốc đang *làm*, chứ không phải là nghe toàn bộ những gì các nhà lãnh đạo dân sự đang *nói*. Đó là lý do tại sao trong bốn chương tiếp theo chúng ta sẽ đi sâu vào khả năng quân sự đầy ấn tượng mà Trung Quốc đang phát triển.

Chúng ta bắt đầu chương này với một cái nhìn thức tỉnh về những quân chủng dữ dội truyền thống của Trung Quốc, lục quân, không quân và hải quân. Sau đó, Chương 9 và 10 sẽ đề cập đến những phân tích đáng báo động hơn về hoạt động gián điệp hiện đại và "chiến tranh không đối xứng". Để hoàn thành phần đánh giá, chúng ta sẽ xem xét kỹ lưỡng sự trưởng thành đáng kinh ngạc của Trung Quốc về sức mạnh không gian và hiểu rõ hơn tại sao nước Cộng hòa Nhân dân này lại coi việc kiểm soát không gian là chiến lược tối thượng.

Đến hết bốn chương này, chúng ta sẽ hiểu rõ là người Mỹ không chỉ cần một "thời điểm thức tỉnh"² như Tổng thống Mỹ Barack Obama đã kêu gọi để thúc đẩy nền kinh tế. Chúng ta cùng với châu Âu, Nhật Bản, và phần còn lại của thế giới cũng cần một "thời điểm Winston Churchill" để đánh thức chúng ta về mối nguy hiểm ngày càng tăng của một chế độ độc tài toàn trị được vũ trang mạnh mẽ cho hành động bá quyền khu vực và hướng vào sự thống trị toàn cầu.

“Những chiến sĩ phòng thủ Chosin” đánh lại “biển người” Trung Quốc

Vâng, tất cả chúng ta đều có những kỷ niệm về những bạn bè thiệt mạng, về biển người Trung Quốc tấn công chiến tuyến băng giá, những cuộc hành quân phá vây dài dằng dặc và đầy nguy hiểm, nhưng tôi cho rằng điều chúng ta còn ám ảnh nhất trong tâm trí là cái lạnh ghê gớm! Những đêm dài trong chiến hào hay hầm cá nhân, khi nhiệt kế chỉ quanh 40 độ âm, sẽ không thể nào quên.

—Cựu binh chiến tranh Triều Tiên Lee Bergee, Lính thủy đánh bộ Mỹ

Từ thời Mao Trạch Đông, Trung Quốc luôn áp dụng chiến lược quân sự dựa vào lực lượng áp đảo. Ngày nay, ngay cả khi Trung Quốc đã có quan điểm hiện đại về chiến tranh, họ vẫn duy trì quân đội thường trực lớn nhất thế giới. Đó là một đội quân mạnh mẽ 2,3 triệu quân; và số binh sĩ bộ binh đó đông hơn các lực lượng quân đội của Canada, Đức, Hoa Kỳ, và Vương quốc Anh cộng lại. Hơn nữa, các lực lượng bộ binh của Trung Quốc được trang bị cực tốt với kho vũ khí lớn nhất thế giới gồm xe tăng, pháo binh và xe bọc thép.

Chỉ riêng xe tăng, với 6700 chiếc, Trung Quốc vượt xa con số của Đài Loan là 1100, Hàn Quốc 2300, và Việt Nam khoảng 1000 chiếc. Ngay cả Mỹ, trong khi tiến hành hai cuộc chiến ở châu Á, cũng chỉ có khoảng 5000 xe tăng.

² Sputnik moment: Chỉ thời điểm Liên Xô phóng vệ tinh Sputnik làm thức tỉnh nước Mỹ buộc phải thúc đẩy công nghệ vũ trụ - ND.

Diễn hình của việc nhanh chóng chuyển qua công nghệ mới của Hồng quân Trung Quốc chính là xe tăng chiến đấu “loại 99”, đó là vũ khí tiên phong cho lực lượng bộ binh hiện đại hóa của Trung Quốc. Thiết kế của nó phần lớn được đánh cắp từ xe tăng Liên Xô trứ danh T-72. Cổ máy giết người công nghệ cao này kết hợp tất cả mọi thứ từ tên lửa điều khiển bằng laser và dẫn đường vệ tinh đến vỏ thép bọc thuốc nổ phản lực có thể vô hiệu hóa đạn chống tăng.

Về mọi mặt và trên tất cả, Hồng quân Trung Quốc là một lực lượng viễn chinh ghê gớm. Nó vẫn duy trì khả năng tấn công mạnh mẽ bằng làn sóng biển người cổ điển mà cả thế giới đã chứng kiến trong cuộc tấn công bất ngờ Ấn Độ năm 1962 hay cuộc tấn công vô cớ Việt Nam năm 1979.

Và với những âm mưu cùng các mối đe dọa của một Bắc Triều Tiên mất trí luôn xuất hiện trong báo chí ngày nay, trong khi Trung Quốc là đồng minh và bảo hộ lớn nhất của Bắc Triều Tiên, không ai ở Hoa Kỳ được quên vai trò của nước Cộng hòa Nhân dân này trong chiến tranh Triều Tiên. Cuộc tắm máu năm 1950 đáng lẽ chỉ là cuộc hành quân căn quét của lực lượng Liên Hiệp Quốc chống lại quân đội Bắc Triều Tiên đang trong cảnh túng quẫn. Thay vào đó, trong trận chiến then chốt của chiến tranh, từng làn sóng biển người của Trung Quốc đã biến Chosin thành một địa ngục lạnh lẽo; và hàng ngàn thanh niên Mỹ, Anh, Úc, và Hàn Quốc đã đổ máu trong bùn lạnh dưới hỏa lực tàn nhẫn của Trung Quốc. Và cũng đừng quên, đây là cuộc chiến tranh không thương xót mà Mao Trạch Đông đã kéo dài một cách tàn bạo thêm hai năm nữa. Ông ta thậm chí còn hy sinh con trai của mình vào sự vô nghĩa trong khi làm việc đó chỉ để dọa dẫm ít nhất ba thế hệ người dân Bắc Triều Tiên vào cảnh nô lệ và đói kém.

Lực lượng Không quân tốt nhất mà con Rồng Trung Quốc có thể mua, ăn cắp hay ăn xin

Trò chơi chiến tranh, bao gồm phần mềm mô phỏng toàn diện do Rand chế tạo, đã chỉ ra rằng Hoa Kỳ có thể tiêu diệt máy bay Trung Quốc với tỷ lệ 6-1, nhưng người Mỹ sẽ thua.

—Tuần báo Hàng không (*Aviation Week*)

Trong khi Hồng quân của Trung Quốc dựa vào số người áp đảo thì không quân Trung Quốc đang trở thành không lực tốt nhất mà Trung Quốc có thể mua với "những đô la Walmart" của chúng ta hoặc với những thứ gián điệp của họ có thể ăn cắp.

Hãy xem chiến đấu cơ Shenyang J-11B và “cá mập bay” J-15. Shenyang J-11B là một máy bay phản lực hai động cơ, một bản sao nhái Sukhoi Su-27 của Nga. J-15 là máy bay có

thể cất, hạ cánh trên tàu sân bay, là một bản sao giả mạo Su-33 của Nga.

Và đây là những trò hề không minh bạch về những máy bay giả mạo. Thoạt tiên, họ ký hợp đồng mua hàng và thỏa thuận cấp phép với Nga. Tuy nhiên, một khi Trung Quốc nhận được một hoặc hai máy bay, họ chỉ đơn giản sử dụng kỹ thuật đảo ngược³ để ăn cắp công nghệ của Nga và quay lưng lại với hợp đồng đã ký. Điều đó cho thấy không có danh dự giữa một tên trộm và một tên côn đồ.

Phản ứng trước việc bị mất cắp không những chỉ một mà đến hai lần như thế, một thành viên của Hội đồng Quốc phòng Nga, Đại tá Igor Korotchenko, đã tức giận và tỏ ý coi thường việc ăn cắp của Trung Quốc khi tuyên bố với Thông tấn xã Quốc tế của Nga rằng: "J-15 Trung Quốc sao chép khó mà đạt được các đặc tính hoạt động tương tự như máy bay chiến đấu Su-33 của Nga có khả năng cất hạ cánh trên tàu sân bay". Sau đó ông nói thêm, "Tôi không loại trừ khả năng rằng Trung Quốc có thể trở lại đàm phán với Nga về việc mua một lô đáng kể các máy bay Su-33". Vâng, hãy đợi đấy, ngài Đại tá.

Hay là nói về một máy bay đáng chú ý khác, J-17 "Thunder". Máy bay này không thu hút quá nhiều sự chú ý vì khả năng tấn công bằng tên lửa không đối không và không đối đất. Thay vào đó, nó đáng lưu ý vì minh họa cho một trong nhiều cách mờ ám mà nước Cộng hòa Nhân dân có được công nghệ quân sự nhạy cảm. Trong trường hợp này, Trung Quốc đã đi cửa sau của một "liên doanh" giả mạo với Pakistan và một số can thiệp của những kẻ cơ hội Pháp, để tạo ra con đường ảo thuật phá vỡ lệnh cấm vận vũ khí của Liên minh châu Âu đối với Trung Quốc.

Và, nói về ảo thuật, không quân Trung Quốc gần đây đã lôi ra từ chiếc mũ bí ẩn những "máy bay không người lái" công nghệ tiên tiến, điều khiển từ xa và tự dẫn đường. Nó tương tự như những máy bay không người lái mà Mỹ đã sử dụng rất hiệu quả ở cả Afghanistan và Iraq.

Để đánh bóng khả năng mới của mình (và những đồ mới lấy cắp bản quyền) trước mặt Mỹ, Trung Quốc không chỉ ra mắt một máy bay *phân lực* không người lái tiên tiến tại triển lãm hàng không Trung Quốc tại Chu Hải. Các đơn vị tham gia triển lãm cũng đưa ra một đoạn video mô phỏng cảnh máy bay không người lái chỉ điểm mục tiêu là một tàu sân bay của Mỹ để rồi phi hành đoàn 5000 người Mỹ bị tiêu diệt một cách chính xác bởi một tên lửa Trung Quốc. Thật là một sự trỗi dậy hòa bình.

30 phút qua Tokyo, 10 phút tới Đài Bắc

³ reverse engineering – tháo rời bộ phận máy móc để tìm hiểu chất liệu, công nghệ gia công, sau đó tìm cách sản xuất giống hệt. Trong điện toán là cách tái dựng mã nguồn của một phần mềm. ND.

Trong tất cả các máy bay của Không quân Trung Quốc, khiêu khích lớn nhất chính là máy bay chiến đấu tàng hình Chengdu J-20 "Black Eagle". Trong một sự xúc phạm tinh vi tới Mỹ, và có lẽ là một màn phô diễn hiểm thấy, lực lượng Không quân Trung Quốc đã hoàn thành chuyến bay thử nghiệm đầu tiên J-20 trong lúc Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ, Robert Gates, đang có một cuộc chuyến thăm viếng chính thức nước này. Tất nhiên, Gates đã là một đối tượng hoàn hảo cho trò đùa ngoại giao của Bắc Kinh, một cú chọc vào mắt người Mỹ. Bởi vì chính ông Gates đã cổ nôi gương cổ Thủ tướng Neville Chamberlain⁴ khi từng công khai khẳng định rằng Trung Quốc khó có thể sản xuất được một chiếc máy bay thế hệ thứ năm trước năm 2020.

Điều không vui về khi nói về máy bay tàng hình này là rõ ràng nó được thiết kế cho các cuộc tấn công không đối đất nhằm vào các nước láng giềng của Trung Quốc. Thật vậy, chiếc Black Eagle này của Trung Quốc vượt qua máy bay tàng hình F-22 của Mỹ trong một loạt các yếu tố vận hành và rất hiệu quả trong nhiệm vụ ném bom tấn công hơn là phòng không lãnh thổ. Những yếu tố này bao gồm cả khả năng chứa nhiên liệu cao và chiều cao cách mặt đường bằng đủ để đeo những vũ khí hạng nặng. Những yếu tố như vậy có ý nghĩa trong quan điểm chiến lược: Trong khi J-20 có lẽ là không đủ nhanh nhẹn để bảo vệ Trung Quốc chống lại máy bay chiến đấu hàng đầu của Mỹ, nó là một vũ khí rất hoàn hảo nếu mục tiêu là để lên vào Kyoto, Đài Bắc, hoặc Seoul, mang theo một số lượng lớn bom và tên lửa.

Làm thế nào Trung Quốc nhanh chóng có được loại công nghệ tàng hình phức tạp mà Mỹ phải mất mấy thập kỷ để nghiên cứu và hàng trăm tỷ đô la để phát triển, đó cũng là một câu chuyện lạnh gáy. Theo Tổng tham mưu Trưởng Croatia, Đô đốc Davor Domazet-Lošo, Trung Quốc kiếm được công nghệ tàng hình cơ bản từ cái xác của một máy bay chiến đấu tàng hình Mỹ bị bắn rơi ở Serbia vào năm 1999. Trong thực tế, ngay khi máy bay rơi, Trung Quốc đã cử rất nhiều gián điệp lùng sục khắp khu vực và mua bất kỳ bộ phận nào của máy bay mà nông dân địa phương và dân làng có thể nhặt được.

Cho dù nước Cộng hòa Nhân dân đang chuẩn bị sử dụng không lực để tấn công, các cuộc xâm nhập của không lực Trung Quốc đã buộc Nhật Bản phải xuất kích máy bay chiến đấu ngăn chặn gần 50 lần một năm, tức khoảng một lần một tuần và gấp đôi số lần Trung Quốc có các hành động khiêu khích vài năm trước đây. Không riêng gì Nhật Bản phải chịu những cuộc do thám này. Ấn Độ thường xuyên cáo buộc bị Trung Quốc xâm nhập vào không phận, đặc biệt là ở các khu vực tranh chấp gần Kashmir và Arundachal Pradesh. Bạn có thể thấy đó là *Bá quyền*?

⁴ Neville Chamberlain - thủ tướng nước Anh trước thế chiến thứ II, được cho là cố tìm kiếm hòa bình bằng cách nhún nhường trước nước Đức quốc xã - ND.

Cảnh giác từ bầu trời đỏ buổi bình minh

Mục tiêu của quân đội Trung Quốc trong tương lai là để bảo đảm ưu thế hải quân ở vùng biển Tây Thái Bình Dương trong đường phòng thủ thứ hai từ quần đảo Nhật Bản tới đảo Guam và Indonesia. Sau đó, quân đội Trung Quốc sẽ tranh giành với lực lượng hải quân Mỹ ở Ấn Độ Dương và toàn bộ khu vực Thái Bình Dương.

—Asahi Shimbun

Trong khi lực lượng quân Trung Quốc là hiện thân cho sự hung bạo và không lực Trung Quốc có những máy bay tốt nhất do mua hoặc ăn cắp, sự tăng cường của hải quân Trung Quốc chính là điều đáng lo ngại nhất của các nhà phân tích Lầu Năm Góc. Thật vậy, nước Cộng hòa Nhân dân đang tiến lên với tốc độ Dự án Manhattan⁵ để phát triển hải quân biển xanh có khả năng thách thức hải quân Mỹ. Mục tiêu đầu tiên của nó là để đẩy các hạm đội tàu sân bay của Mỹ ra khỏi Tây Thái Bình Dương và có thể sau đó chiếm lĩnh Đài Loan và cuối cùng triển khai lực lượng khắp toàn cầu.

Trung tâm của cuộc đấu tranh chiến lược tổng quát này là một vũ khí mang tính biểu tượng nhất trong lịch sử - hàng không mẫu hạm hùng mạnh. Hải quân Mỹ thích gọi những con tàu này là "bốn acre"⁶ rưỡi lãnh thổ Mỹ di động", và chúng là xương sống của Pax Americana (Hòa bình của Mỹ) trên biển kể từ khi kết thúc chiến tranh Thế giới thứ II.

Trong thực tế, Trung Quốc biết quá rõ việc đối mặt trực tiếp với tàu sân bay Mỹ và đội hộ tống của nó là một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn. Bên cạnh một phi đội gồm 75 máy bay cánh cố định và lên thẳng, một tàu sân bay điển hình như George Washington sẽ được bảo vệ chặt chẽ bởi một tàu tuần dương mang tên lửa dẫn đường hệ Aegis có thể đẩy lùi bất kỳ cuộc tấn công nào trên mặt biển. Tàu sân bay cũng sẽ được yểm trợ hai bên bởi một số tàu khu trục với tên lửa phòng không và có thể sẽ có ít nhất một tàu ngầm chạy xung quanh. Trong khi đó, dưới đáy biển, một hoặc nhiều tàu ngầm tấn công lớp Los Angeles chạy bằng năng lượng hạt nhân sẽ âm thầm hộ tống nhóm tàu hùng mạnh trên mặt biển; và, ít nhất là trong quá khứ, bất kỳ cuộc tấn công trực diện nào của hải quân Trung Quốc hiện có sẽ không tiếp cận được trong vòng 50 dặm mặt nước của đội tàu như thế.

Loại tàu sân bay khủng như thế mới giữ được Đài Loan khỏi sự khuất phục của lực địa cho đến nay. Chính nỗi ám ảnh về hạm đội Thái Bình Dương buộc các chiến lược gia Trung Quốc luôn lo lắng về cơn ác mộng tồi tệ nhất: Rằng một ngày nào đó hải quân Mỹ có thể phong

⁵ Dự án Manhattan của Mỹ và đồng minh để gấp rút chế tạo ra bom nguyên tử trong Thế chiến II - ND.

⁶ Một acre = 0,4 hecta. ND.

tỏa nút thắt trên biển đối với 80% lượng dầu nhập khẩu của Trung Quốc - eo biển Malacca - để trả đũa cho một kiểu xâm lược nào đó của Trung Quốc.

Đây tên lửa chống hạm, kia tàu sân bay

Được các nhà phân tích quân sự biết đến với cái tên là “Sát thủ của tàu sân bay”, tên lửa Đông Phương -21D có thể thay đổi luật chơi của môi trường an ninh châu Á, nơi những đội hình chiến đấu với tàu sân bay của hải quân Hoa Kỳ đã và đang là bá chủ mặt biển từ chiến tranh Thế giới lần thứ II. Tên lửa DF -21 D là vũ khí duy nhất có khả năng tấn công vào những mục tiêu được phòng thủ chặt chẽ với sự chính xác tuyệt đối – một khả năng mà những nhà chiến lược hải quân Mỹ đang đau đầu tìm cách đối phó

—Hãng Thông Tấn AP

Bởi vì những nhà chiến lược quân sự Trung Quốc nhận thức được tầm quan trọng và sức mạnh của các tàu sân bay, họ đã nhanh chóng phát triển một chiến lược hai mũi nhọn. Một mũi nhọn liên quan đến đội hình chiến đấu đối trọng có tàu sân bay của chính Trung Quốc và mũi nhọn kia liên quan đến việc hoàn thiện tên lửa "diệt tàu sân bay" – được Lầu Năm Góc gọi một cách không thân thiện là “BAMer”, viết tắt của tên lửa đạn đạo chống tàu.

Chúng ta gọi việc *hoàn thiện* “BAMer” vì phải thật là một kỳ công khi bắn trúng đích một con tàu dù có kích thước lớn nhưng nhấp nhô trên đại dương cách xa hàng ngàn dặm. Đó là lý do tại sao Trung Quốc bận rộn trong việc xây dựng một mục tiêu mô hình tàu sân bay có hình chữ nhật ở trường bắn thử trên sa mạc Gobi (Hãy kiểm tra trên Google Earth, tọa độ này ở trên trang web của chúng tôi!).

Trong thực tế, tên lửa diệt tàu sân bay này của Trung Quốc là vũ khí thay đổi luật chơi tương tự như loại bom ngư lôi được thả từ các máy bay để phá hủy các tàu chiến lớn trên biển vào thời kỳ chiến tranh Thế giới thứ II bắt đầu. Bước ngoặt hải chiến xảy ra khi một máy bay hai tầng cánh của Anh mang duy nhất một quả bom ngư lôi loại này đã giúp đánh đắm tàu chiến khổng lồ mới hạ thủy của Đức Quốc xã – tàu Bismarck – trong hành trình đầu tiên của chiếc tàu này. Và sau đó Đô đốc hải quân Nhật Bản Yamamoto cũng đã dùng những bom ngư lôi loại này một cách thành công khi đánh chìm hết chiến hạm này đến chiến hạm khác của Hoa Kỳ trong trận thủy chiến Trân Châu Cảng.

Trong khi việc sản xuất các BAMer của Trung Quốc báo hiệu sự tuyệt chủng của các tàu sân bay Hoa Kỳ và đẩy lùi các tàu chiến của hạm đội Thái Bình Dương Hoa Kỳ về các căn cứ an toàn ở Hawaii, Trung Quốc nhanh chóng đóng các tàu sân bay của chính mình. Thật sự, tàu sân bay đầu tiên của Trung Quốc chắc chắn được hạ thủy ở cảng Đại Liên vào một thời điểm trong năm 2011; và phóng sự về con tàu này đã lôi cuốn sự tập trung khán giả trong suốt một

giờ trên kênh truyền hình quân sự.

Câu chuyện này bắt đầu bằng việc Trung Quốc dùng một công ty ở Hong Kong làm bình phong để mua một tàu sân bay của Ukraine. Chiếc tàu sân bay này tên là Varyag, một tàu sân bay trọng tải 67.500 tấn đã từng là niềm tự hào của hạm đội Xô Viết.

Tuy nhiên, với sự sụp đổ của Liên Xô, việc xây dựng tàu sân bay Varyag này chưa bao giờ được hoàn tất. Hơn nữa, vỏ của con tàu sân bay này cũng đã bắt đầu bị rỉ sét trong một xưởng đóng tàu biển Đen ở Ukraine. Do đó, Trung Quốc sử dụng một công ty Hong Kong có những lãnh đạo công ty là những cựu sĩ quan quân đội Trung Quốc trước đây làm bình phong để mua con tàu trong một cuộc bán đấu giá với cái giá chỉ là 20 triệu đô la với danh nghĩa thủ đoạn là để làm một sông bạc nổi ở Macao.

Biết được thủ đoạn trên của nhà cầm quyền Trung Quốc, Lầu Năm góc Hoa Kỳ đã nhờ đồng minh Thổ Nhĩ Kỳ ngăn chặn việc tàu đi qua hải phận nước này. Tuy nhiên, vào thời điểm đó, quyền Bộ trưởng Ngoại giao, Giang Văn Xương, bay đến thủ đô Ankara của Thổ Nhĩ Kỳ với một khoản viện trợ kinh tế 360 triệu đô la như một khoản tiền hối lộ để giải tỏa sức ép của Lầu Năm Góc, kết quả là chính quyền Thổ Nhĩ Kỳ đã cho phép tàu sân bay được đi qua eo biển Bosphorus.

Tất nhiên là khi tàu sân bay Varyag đến Trung Quốc, nó không được kéo đến Macao mà đến cảng Đại Liên để phân tích và phục hồi. Những bức ảnh chụp mới đây cho thấy rằng con tàu đã được đưa vào xưởng sửa chữa và sơn lại màu sơn của hải quân Trung Quốc, mặt boong tàu làm sân bay đã được phủ lại, cũng như một cột ăng ten mới đã được lắp đặt. Và chẳng bao lâu nữa, nó sẽ được hạ thủy và đặt tên mới là Shi Lang.

Và đây nữa, chúng ta phải đánh giá cao óc khôi hài đen tối và cảm nhận lịch sử của giới quân sự Trung Quốc. Trong trường hợp này, Trung Quốc đã đặt tên con tàu sân bay đầu tiên của mình với cái tên Shi Lang, viên sĩ quan chỉ huy hạm Đội Manchu đã từng xâm lăng Đài Loan vào thế kỷ 17 và sau đó đã xem Đài Loan như là một quận của tỉnh Phúc Kiến. Chắc chắn giới quân sự Trung Quốc biết cách gửi một thông điệp cho thế giới.

Trong vòng vài năm sắp tới, Trung Quốc sẽ gửi đến một thông điệp to lớn hơn. Đó là việc hạ thủy một hạm đội có ít nhất 5 tàu sân bay đi vòng quanh thế giới – và không còn nghi ngờ gì nữa hạm đội này sẽ đối đầu với hải quân Hoa Kỳ.

Con Rồng 007 giữ vai trò “che giấu tàu ngầm”

Những tấm hình tối qua đã xuất hiện để xác nhận nỗi lo sợ ở Washington về việc Trung Quốc đang xây một căn cứ tàu ngầm năng lượng hạt nhân trên hòn đảo nhiệt đới. Những nhà lãnh đạo Lầu Năm Góc lo lắng rằng căn cứ bí mật gần Sanya trên đảo Hải Nam của

Trung Quốc....có thể đe dọa những quốc gia châu Á và địa vị thống trị của Mỹ ở khu vực đó. Những tấm hình có được từ tạp chí quân sự Intelligence Review ...cho thấy những đường hầm rộng lớn dẫn tới các hang động khổng lồ có khả năng giấu 20 tàu ngầm hạt nhân khỏi tầm quan sát từ các vệ tinh do thám.

—Theo Daily Mail

Một lực lượng tàu sân bay và hải quân biển xanh không thể coi là đầy đủ nếu không có một lực lượng tàu ngầm “hoạt động âm thầm, lặn sâu” mạnh mẽ hỗ trợ, và Trung Quốc đang âm thầm thiết lập những thứ sẽ sớm là một hạm đội lớn nhất trên thế giới. Trong thực tế, thế hệ tàu ngầm điện diesel mới nhất quá nhanh nhạy và yên lặng đến nỗi chúng có thể theo dõi tàu hải quân Mỹ mà không hoặc rất khó bị phát hiện. Quả thực, đã có cuộc đối đầu cho đến nay bị coi là nhục nhã của lực lượng hải quân Mỹ và gây bối rối khi nó xảy ra, khi một tàu ngầm tấn công lớp *Song* (Tống) loại 039 của Trung Quốc đã liềm lỉnh nổi lên mặt nước trong tầm phóng ngư lôi của tàu *USS Kitty Hawk* sau khi rình rập nhóm tàu sân bay này nhiều dặm mà không bị phát hiện.

Các tàu lớp *Yuan* (Nguyên) loại 041 mới hơn của Trung Quốc hoạt động yên lặng hơn và có khả năng hoạt động hoàn toàn dưới nước trong một khoảng thời gian dài hơn dựa trên hệ thống “Chân vịt không cần không khí” mới: chúng đe dọa hơn tới các tàu thuyền phương Tây ở khu vực phía tây Thái Bình Dương và eo biển quan trọng Malacca, điểm cuống họng quyết định của con đường chuyên chở dầu tới Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan. Hơn nữa, để đảm bảo khả năng triển khai xa, Trung Quốc đã chế tạo một số tàu ngầm mang tên lửa lớp Jin loại 094, các tàu này được thiết kế để kéo đến bờ biển California và có thể bắn tên lửa đến tận Savannah, Missouri hoặc Savannah, Georgia.

Trong thực tế, đã có ít nhất một vài chứng cứ nào đó để khẳng định rằng nước Cộng hòa Nhân dân có thể đang diễn tập cho trận chiến quyết liệt cuối cùng ngoài vùng bờ biển California. Thomas McInerney, trung tướng không quân Hoa kỳ về hưu, đã xác nhận rằng hải quân Trung Quốc thực sự đã tiến hành việc phóng thử nghiệm ngoài khơi Los Angeles vào tháng 11 năm 2010 – trong khoảng thời gian ngay trước Hội nghị Thượng đỉnh G-20. McInerney đã bất bình và có những lời lẽ sắc bén hướng tới Lầu Năm Góc:

Chúng ta sẽ có câu trả lời dứt khoát [từ Washington]. Đây không phải là máy bay do nó có chùm khói phía sau và hình dạng của chùm khói.... Đó là một tên lửa được phóng ra từ một tàu ngầm. Các bạn có thể thấy hướng đi của nó được điều chỉnh, và sau đó nó bay theo một đường đạn rất mượt mà, có nghĩa là hệ thống dẫn đường đã hoạt động.

Trong khi Lầu Năm Góc phủ nhận nhanh chóng và quyết liệt sự dính líu của Trung Quốc, họ vẫn không thể xác định được chiếc máy bay đặc biệt nào đã để lại vệt khói này. Nhưng sự thực ở đây là chính các chuyên gia quân sự đang tranh luận có thể có việc phóng tên lửa từ ngoài khơi Thành phố Los Angeles. Sự tranh cãi sẽ không để lại bất cứ sự nghi ngờ nào rằng

việc đầu tư vũ khí tấn công chiến lược của Trung Quốc đang được tiến hành nhanh chóng.

Điều đó đưa chúng ta về lại căn cứ tàu ngầm kiểu James Bond đã được đề cập trên đảo Hải Nam. Các tấm hình do Liên đoàn các nhà Khoa học Mỹ tiết lộ các lối vào đường hầm cao 20 mét được đào vào phía các ngọn đồi gần biển của hòn đảo, và ở nơi đó, các hang động lớn nhân tạo có thể che giấu hàng tá cho đến toàn bộ số tàu ngầm hạt nhân.

Có điều chú ý rằng căn cứ 007 mới này cũng có cầu tàu khử từ công nghệ cao, được sử dụng để che giấu các tàu ngầm khỏi việc bị phát hiện điện từ ở biển khơi; và Trung Quốc rõ ràng muốn không ai phát hiện và động đến các tàu ngầm của họ. Thực vậy, trong một sự việc đã được công khai, năm tàu Trung Quốc – cả quân sự và thương mại – đã cố tình đi qua đi lại nhiều lần trước mũi chiếc tàu USNS Impeccable khi tàu này đang đi ở vùng hải phận quốc tế cách bờ biển Trung Quốc 75 dặm. Tàu Mỹ đã dùng cầu kéo theo một dàn thiết bị dò âm thanh để theo dõi hoạt động của các tàu ngầm đến và rời khỏi đảo Hải Nam; và có thời điểm, đội tàu nhỏ tấn công của Trung Quốc đã thả những mảnh vụn nổi chặn đường đi của tàu Mỹ. Sự kiện này khiến Impeccable phải “dừng lại” khẩn cấp, sau đó các thủy thủ Trung Quốc dùng móc sắt tấn công dàn thiết bị dò âm thanh của Impeccable bằng những móc sắt. Hãy nhớ đến sự đối đầu nho nhỏ này khi bạn định mua các sản phẩm của Trung Quốc ở Walmart nhé.

Mọi sức mạnh quân sự đến từ xưởng máy quốc gia

Số lượng có chất lượng của riêng mình.

—Josef Stalin

Trong khi việc xem xét ngắn gọn của chúng ta về khả năng quân sự đang lớn mạnh của Trung Quốc có thể xóa tan nghi ngờ về việc cải thiện khả năng tấn công nhanh chóng, ít nhất một số nhà biện hộ của Trung Quốc sẽ nhanh nhẹn tranh cãi điểm này: trong hầu hết các chủng loại vũ khí, công nghệ của Mỹ vẫn thực sự ưu việt hơn cả.

Thực sự, trong nhiều trường hợp, các nhà biện hộ này sẽ đúng. Ví dụ, trong một trận không chiến, máy bay chiến đấu F-22 của Mỹ sẽ có khả năng bắn rơi đối thủ trong một phút ở New York. Tương tự như vậy, tàu sân bay Hoa kỳ Ronald Reagan và đội hộ tống của nó gần như chắc chắn cho các tàu sân bay mới của Trung Quốc xuống đáy biển⁷ trong thời gian ngắn.

Nhưng, lòng ưu ái với công nghệ ưu việt của Mỹ bỏ qua một điểm quan trọng hơn nhiều – điểm nhấn mạnh sự điên rồ khi cho phép kẻ hám lợi và bảo hộ Trung Quốc phá hoại các cơ

⁷ Nguyên văn: Davey Jones's Locker là thành ngữ ám chỉ tàu bị chìm xuống đáy biển.

sở sản xuất Mỹ và làm suy yếu nền kinh tế của chúng ta. Điều này được thể hiện rõ nhất từ quan điểm rất sâu sắc của trung tá pháo binh Đức quốc xã, người đã bị bắt giữ ở trận chiến Salerno. Ông đã nói về sự vô vọng của vũ khí chính xác Đức khi chống lại một đồng trang thiết bị của Mỹ:

Tôi đã ở trên ngọn đồi này và chỉ huy một khẩu đội pháo với sáu súng chống tăng 88 mm, còn người Mỹ liên tục đưa xe tăng vào trận. Chúng tôi liên tục bắn hạ chúng. Cứ mỗi chiếc tiến lên, chúng tôi bắn cháy. Cuối cùng, chúng tôi hết đạn, còn người Mỹ thì vẫn không hết xe tăng.

Sự thật được nêu ra ở đây là Mỹ đã đánh bại được Hitler và Đức quốc xã không chỉ nhờ các binh sĩ vô cùng dũng cảm của mình, mà phần lớn hơn là nhờ sự áp đảo vô cùng mạnh mẽ của sức mạnh công nghiệp. Trong thực tế, trong hầu hết các loại vũ khí, Đức quốc xã đều đã có các vũ khí công nghệ vượt trội trong giai đoạn cuối của chiến tranh. Ví dụ, các xe tăng Panzer của Đức tốt nhất trên thế giới, các tàu ngầm của Đức tốt nhất, Bismarck là chiến hạm lớn nhất, và trong một số hạng mục, vũ khí của Đức đúng là không có đối thủ vì họ có những tên lửa tầm xa duy nhất trên thế giới – tên lửa hành trình V1 và tên lửa đạn đạo V2 – và cả triển khai Me-262, máy bay phản lực đầu tiên của thế giới.

Tuy nhiên, những gì Mỹ đã có, chính là những xưởng máy lớn nhất thế giới. Và ngay khi “công xưởng của thế giới” này được chuyển sang phục vụ chiến tranh toàn diện sau trận Trân Châu Cảng, các nhà máy chế tạo ô tô khổng lồ và hiệu quả cao ở Detroit, nhà máy đóng tàu ở Maine, nhà máy hóa chất ở Ohio, và các nhà máy thép ở Pennsylvania đã cho ra lò con số vượt trội các xe tăng, máy bay, súng và bom. Kết quả là, lực lượng quân sự đã đánh bại nhanh chóng hai cỗ máy chiến tranh lớn nhất đã từng có trên thế giới.

Thực vậy, không ai hiểu được tính tất thắng của Mỹ rõ hơn đô đốc Yamamoto. Ông đã có hấn một ngày sau cuộc tấn công đáng kinh ngạc bất ngờ vào Trân Châu Cảng, không phải trong trạng thái hân hoan mà đúng hơn là trong tình trạng trầm cảm và tuyệt vọng. Bởi vì, ông biết rõ rằng một nước Mỹ khổng lồ sẽ đáp trả; và với tình trạng công nghiệp Nhật Bản vào thời điểm đó, sẽ không phải là đối thủ của nước Mỹ lục địa.

Tuy nhiên, vấn đề quân sự đang phát triển ngày nay của Mỹ, chính là các nhà máy ô tô lớn nhất không còn ở Detroit, mà là ở các thành phố như Thành Đô, Cát Lâm, Nam Kinh, Vu Hồ, các nhà máy đóng tàu nhộn nhịp nhất ở Bột Hải, Đại Liên, Phúc Kiến, và Jiangnan; các nhà máy và lò cao có sản lượng thép hàng năm gấp mười lần so với các nhà máy thép của Mỹ là ở Trùng Khánh, Hà Bắc, Thượng hải và Thiên Tân.

Và đây là những gì mà cả Lầu Năm Góc và những Neville Chamberlain thời hiện đại ở Nhà Trắng và đòi Capitol cần hiểu rõ: máy bay chiến đấu J-20 của Trung Quốc không cần phải là tốt nhất thế giới nếu họ có thể tung ra 1000 chiếc để địch lại 187 chiếc F-22 của chúng ta.

Tàu ngầm tấn công lớp *Shang* (Thương) của Trung Quốc thực sự đâu cần phải tốt hơn tàu ngầm lớp *USS Los Angeles* hay tàu ngầm lớp *Astute* của Anh nếu chúng có nhiều đến mức có thể choán hết nửa Thái Bình Dương.

Và khi nói đến những tên lửa trên bộ phóng của Trung Quốc và trong các tàu ngầm mang tên lửa đạn đạo của họ, cần độ chính xác nào cho 100 đầu đạn nhiệt hạch nhằm vào giữa nước Mỹ để buộc chúng ta sẵn sàng công nhận quyền bá chủ của nước Cộng hòa Nhân dân đối với Nhật Bản, Đài Loan, Ấn Độ và Australia?

Đây là lý do tại sao chúng ta thực sự cần một “Thời điểm Winston Churchill”. Như Churchill từng nói về chiến tranh Thế giới thứ II:

Không có cuộc chiến tranh nào trong lịch sử dễ ngăn chặn bằng cách kịp thời hành động hơn cuộc chiến tranh vừa qua đã tàn phá những khu vực rộng lớn của địa cầu..... nhưng không ai đã lắng nghe, và từng người chúng ta đều đã bị hút vào dòng xoáy khủng khiếp đó.

Trong thời điểm Churchill mới của chúng ta, chúng ta phải thấy rõ rằng để giành một chiến thắng trong cuộc chiến quân sự truyền thống chống lại một nước Mỹ đã nhượng bộ nhiều khả năng công nghiệp cho Trung Quốc, tất cả những gì Trung Quốc cần làm là phát triển (hoặc sao chép) một hệ thống vũ khí đáng tin cậy, và sau đó sản xuất đủ số lượng để áp đảo lực lượng giỏi hơn về công nghệ của chúng ta.

Thực vậy, Trung Quốc đã hoàn thành bước thứ nhất rồi. Đã đến lúc phải thức giấc trước khi quá muộn. Đã đến lúc tất cả chúng ta phải hiểu nhiều hơn và rõ hơn mối quan hệ mật thiết tồn tại giữa nền tảng sản xuất quốc gia và sức mạnh quân sự.

9-

Chết dưới tay gián điệp Trung Quốc: Cách "máy hút bụi" Bắc Kinh cuồn sợi thừng để treo cổ chú Sam

Một tên gián điệp giá trị bằng cả đạo quân hàng vạn người

- Tôn Tử, Binh Pháp

Mục tiêu chính của những hành động gián điệp mà Trung Quốc nhắm vào chính phủ Mỹ và nền công nghiệp Mỹ là thu lượm toàn bộ thông tin kỹ thuật và kinh tế, với mục đích kép là làm cho nền công nghiệp quân sự Trung Quốc hiện đại hơn và nền kinh tế cạnh tranh hơn.

- Sổ tay Mối đe dọa gián điệp

Hàng ngày, một mạng lưới hàng ngàn gián điệp chuyên nghiệp và không chuyên của Trung Quốc thu thập các tin tức tình báo ở các văn phòng, nhà máy, trường học từ khắp nước Mỹ đến châu Âu, từ Brazil, Ấn Độ đến Nhật Bản, Hàn Quốc. Mỗi phút, hàng trăm tin tặc Trung Quốc dùng cả ngàn máy tính bị lây nhiễm để tấn công vào tường lửa của các hệ thống thông tin về công nghiệp, tài chính, học thuật, chính trị, quân sự trên khắp thế giới, tìm kiếm các dữ liệu quý giá và âm thầm ghi lại các điểm để bị tấn công mà có thể khai thác được nhằm tàn phá trong tương lai.

Tại sao những người Mỹ chúng ta lại chịu đựng cái điều mà ủy ban Mỹ - Trung gọi Trung Quốc là, “quốc gia hung hăng nhất thực hiện những hoạt động gián điệp chống lại Mỹ”? Đó là câu hỏi thú vị mà ta cần tự hỏi khi ta hàng ngày đến Nhà Trắng hay đồi Capitol làm việc hay đi mua sắm hàng tuần các sản phẩm Trung Quốc rẻ mạt ở cửa hiệu Walmart gần nhà.

Trong phần đầu, ta sẽ xem xét một cách cẩn thận thế giới đen tối và mờ ảo của công tác gián điệp Trung Quốc trên đất Mỹ cũng như ở những nơi khác trên thế giới. Ở chương tiếp theo, ta sẽ chuyển sang đánh giá về công tác gián điệp mạng của Trung Quốc, được cho là ngày càng nguy hiểm và khiêu khích hơn, đây là một cuộc chiến "phi đối xứng" mà Trung Quốc có thể truy nhập đến từng máy tính, từng nhà, từng doanh nghiệp, từng chính phủ trên hành tinh này.

Cuối hai chương này, hy vọng mọi người dân Mỹ - từ phố Main Street và phố Wall Street⁸ đến trụ sở của CIA, FBI, Lầu Năm Góc nhận thức được sự nguy thơ khi tham gia kinh doanh và buôn bán vô điều kiện với một quốc gia đang dùng cả bộ máy gián điệp, bằng cả phương pháp cũ và mới, một cách có hệ thống để tước đoạt đi các công nghệ và do thám phương cách phòng thủ của chúng ta trước khi có thể ra tay giết chết chúng ta.

Trong khi chúng ta săn đuổi Bin Laden, con Rồng Trung Quốc đang tự do tung hoành

Bắc Kinh không thiên về phương pháp cổ điển mà các cơ quan tình báo khác áp dụng, vốn đề cao việc kiểm soát chặt một số mật vụ cao cấp ẩn sâu. Thay vào đó, họ sử dụng một mạng lưới chân rất rộng lớn các du học sinh, doanh nhân, các phái đoàn Trung Quốc trên đất Mỹ, và cả những người Mỹ gốc Hoa có thể tuyển dụng làm gián điệp.

-Theo The Christian Science Monitor

Để thực hiện âm mưu của mình, bộ máy gián điệp truyền thống, chính phủ Trung Quốc và rất nhiều doanh nghiệp nhà nước của họ đang ráo riết thực hiện chiến dịch gián điệp ba mũi giáp công tinh vi chống lại nhiều quốc gia trên thế giới - mà những kẻ thù chính của họ là Mỹ, châu Âu và Nhật Bản được chú tâm nhiều nhất. Chiến lược gián điệp ba mũi này bao gồm tấn công các học viện, ngành công nghiệp và cơ quan chính phủ để ăn cắp các thông tin quý giá về tài chính, công nghiệp, chính trị và công nghệ, đồng thời chuẩn bị các cuộc tấn công làm ngưng trệ và hủy diệt trong cuộc chiến tranh nóng khi có thể.

Thật ra, trong khi hệ thống tình báo của Hoa Kỳ đang tập trung cho cuộc chiến chống khủng bố, gián điệp Trung Quốc đã được tự do tung hoành trên đất Mỹ. Phương tiện chuyển động của họ là một mạng lưới gián điệp “lai tạp” tinh vi, rất khác với chiêu thức gián điệp truyền thống của Liên Xô.

Ở giai đoạn cao điểm của chiến tranh lạnh, cơ quan tình báo Liên Xô KGB hoạt động dựa vào số nhỏ các điệp viên chuyên nghiệp sống ở nước ngoài và những tên Mỹ phản bội liên tục được tuyển mộ thông qua các vụ hối lộ hoặc tống tiền. Trong khi Trung Quốc cũng có các đặc vụ bí mật và người Mỹ biến chất, họ còn dựa nhiều vào một mạng lưới không tập trung các gián điệp cấp thấp, đó là số đông cực lớn người dân sắc tộc Trung Quốc.

Lực lượng nòng cốt các điệp viên không chuyên và những kẻ cung cấp thông tin cho Trung Quốc được chiêu mộ bởi tổ chức như Bộ An ninh Nhà nước, một thứ KGB của Trung Quốc, cũng như các tập đoàn công nghiệp trong từng ngành. Một số những gián điệp này có

⁸ Wall Street là trung tâm tài chính nước Mỹ, còn Main Street là thuật ngữ tương phản chỉ nền tảng sản xuất ra các sản phẩm vật chất. ND

thể được chọn từ cộng đồng người Mỹ gốc Hoa. Như được mô tả trong cuốn *Sổ tay mới đe dọa gián điệp*, họ được kết nạp vào mạng lưới bằng một trong cách: hoặc kêu gọi chủ nghĩa dân tộc và sắc tộc Trung Quốc hoặc bằng cách đe dọa và cưỡng ép các cá nhân có người thân sống ở Trung Quốc.

Hơn nữa, các điệp viên Trung Quốc còn được cài vào trong số 750.000 người Trung Quốc được cấp visa vào Mỹ hàng năm. Họ có thể là những nhà báo của hãng tin Xinhua, là những sinh viên ở các trường đại học Mỹ, các doanh nhân đi tham quan, những lao động xuất khẩu tại các doanh nghiệp và phòng nghiên cứu quốc gia của Hoa Kỳ, hoặc đơn giản chỉ là những khách du lịch. Thật sự, từ số lượng lớn các du khách hợp pháp Trung Quốc đến Mỹ hàng năm kết hợp với cộng đồng rộng lớn người Mỹ gốc Hoa, các gián điệp được tuyển dụng dễ dàng tung bay dưới tầm radar⁹ của FBI và thực hiện điều răn của Mao Trạch Đông: “bơi cùng với cá”.

Visa miễn phí đến các tiệm bánh Mỹ

Gián điệp là cuộc chiến không tiếng súng.

- Li Fengzhi

Trường hợp của Li Fengzhi đáng là một bài học cho chúng ta vì nó mô tả cách điệp viên Trung Quốc đã thâm nhập vào Mỹ dễ dàng như thế nào và mạng lưới chân rết gián điệp Trung Quốc hoạt động sâu ra sao. Li đã làm việc như là một chuyên gia phân tích cho Bộ An ninh Nhà nước Trung Quốc khi anh ta âm thầm vào Mỹ dưới danh nghĩa một du học sinh sau đại học tại trường đại học Denver năm 2003.

Theo các cuộc phỏng vấn mà chúng tôi thực hiện được với Li, anh ta từng có một cuộc đời trong sạch, sinh năm 1968, là con trai của một gia đình trí thức ở tỉnh Liaoning. Sau khi tốt nghiệp đại học năm 1990, Li gia nhập cơ quan tình báo địa phương và vài năm sau chuyển lên Bộ An ninh Nhà nước, nơi mà anh ta làm việc cho Bắc Kinh như một mật vụ tại quê nhà. Theo Li, dưới ánh mắt một chàng trai trẻ ngây thơ, anh ta thấy đây là “một công việc tốt và là một sự nghiệp đặc biệt phụng sự cho chính phủ”.

Khi là phân tích viên cho cơ quan tình báo kiểu KGB của Trung Quốc, Li đã giành thời gian thu thập thông tin tình báo về Đông Âu và Nga trong khi theo học tiến sĩ ngành chính trị quốc tế. Vào năm 2003, anh ta được chọn tới Mỹ. Tuy nhiên, thay vì làm gián điệp chống lại Mỹ, anh ta đã được khai sáng.

⁹ Đặc điểm của radar sóng vô tuyến là không quét và nhận biết được những vật ở tầm thấp - ND

Khi thấy được thế giới bên ngoài và tự do là như thế nào, Li nói, anh ta “bắt đầu thấy rằng đảng Cộng sản Trung Quốc là ác quỷ và đang làm hại cả chính người dân Trung Quốc”. Với sức mạnh của sự khai sáng này mà Li đã tìm cách đào ngũ sang Mỹ.

Theo Li, khi anh ta rời bỏ Bộ An ninh Nhà nước Trung Quốc, "họ đã có khoảng 100.000 điệp viên và những người cung cấp tin tức, không kể những kẻ quá nghiệp dư, và một số lượng lớn những cá nhân làm gián điệp trong các cơ quan chính phủ Trung Quốc". Để so sánh, FBI có 13,000 nhân viên tình báo đã tuyên thệ.

Cũng theo Li, và đây có lẽ là sự tiết lộ đáng ghê rợn nhất của anh ta, thì phần đông các gián điệp Trung Quốc chính là các phóng viên Trung Quốc, các nhiếp ảnh gia, các nhân viên tổ chức phi chính phủ, các nhà lãnh đạo và thương nhân người Mỹ gốc Hoa có uy tín, kỹ sư, và học giả. Theo lời Li, trong khi những điệp viên chuyên nghiệp này “có thể không có điều kiện để tiếp cận các thông tin quan trọng, thì họ sẽ tập trung vào việc chiêu dụ những người cung cấp thông tin để lấy được các tin tức tình báo này”.

Những gì đáng nghi nhận về câu chuyện của Li, ngoài việc anh ta dễ dàng qua mặt chính phủ Mỹ như thế nào, dù bản thân có lý lịch hoạt động tình báo, mà còn là việc anh ta có một cái nhìn chân thực về Trung Quốc ra sao, hơn bất kỳ một công dân Mỹ nào.

Một tổ ong thật sự và các hoạt động hút mật của chúng

Vậy chính xác mạng lưới gián điệp Trung Quốc làm những gì và chúng hoạt động ra sao? Trên đầu trường tình báo công nghiệp, mạng lưới này sục sạo và thu lượm các công nghệ mới, các bí mật thương mại và các phương pháp sản xuất. Trên mặt trận quân sự, mục tiêu hoạt động của các gián điệp rộng khắp từ việc giành lấy những hệ thống vũ khí mới đến thu thập các thông tin chi tiết về các căn cứ và hoạt động quân sự của Mỹ.

Trong cả hai lĩnh vực công nghiệp lẫn quân sự, dấu hiệu đặc biệt về gián điệp Trung Quốc là những “tổ ong” hoạt động bền bỉ của chúng. Từng thập kỷ đi qua, hàng ngàn gián điệp và kẻ thu lượm tin tức, như những con “ong thợ” hút cần mẫn từng mẩu thông tin nhỏ nhất từ các cơ sở nghiên cứu của các trường đại học Mỹ, các phòng thí nghiệm quốc gia nhạy cảm, những công ty mới ở thung lũng Silicon và từ các công ty liên quan đến quốc phòng.

Chính sách lạnh lùng tiến bước, âm thầm ngấm nhấm chính là tính cách tiêu biểu trong lịch sử của Trung Quốc, và nhất quán với châm ngôn nổi tiếng của Tôn Tử “một tên gián điệp giá trị bằng cả đạo quân hàng vạn người”. Đến khi từng mẩu thông tin được hút ra đủ thì chúng được gửi về cho Trung Quốc và được tổng hợp, các thông tin này cung cấp các cho các tổ chức tình báo Trung Quốc và các doanh nghiệp nhà nước một cái nhìn rõ ràng về toàn bộ các công nghệ, quy trình sản xuất hay hệ thống.

Như Scott Henderson đề cập trong cuốn “Hắc khách” (The Dark Visitor): “thay vì đặt ra một mục tiêu tìm kiếm thông tin nhất định, họ thu thập khối lượng thông tin lớn bao quát để hiểu rõ hơn tình huống”. Cách thu lượm thông tin kiểu này khá hữu hiệu, phản ánh đúng câu nói nổi tiếng của không ai khác hơn là George Washington, cha đẻ của nước Mỹ. Về lợi ích của việc thu thập thông tin tình báo toàn dân, ông đã có nhận xét khôn ngoan:

Dù là những thông tin vụn vặt thì chúng cũng có giá trị nhất định trong việc thu thập thông tin của ta, bởi những điều tưởng như hoàn toàn tầm thường, khi được kết hợp lại với các phần khác theo một cách nghiêm túc, có thể cho ra những đúc kết có giá trị.

Đến nay, mạng lưới gián điệp Trung Quốc đã ăn cắp các kỹ thuật và quy trình sản xuất, từ các hệ thống con của tàu khu trục mang tên lửa có điều khiển bằng hệ thống Aegis, hoạt động bên trong của bom neutron, các thiết kế lò phản ứng hạt nhân của hải quân Hoa Kỳ đến kế hoạch phóng tàu con thoi, các thông số của tên lửa Delta IV, các hệ thống dẫn đường cho tên lửa đạn đạo xuyên lục địa ICBM. Tổ ong Cộng sản Trung Quốc đã “hút chích” một cách hiệu quả từng chi tiết của các hệ thống vũ khí, từ máy bay ném bom B1-B, các máy bay không người lái, hệ thống đẩy của tàu ngầm đến động cơ phản lực, hệ thống phóng máy bay trên tàu sân bay và thậm chí quy trình rất cụ thể để vận hành tàu chiến Hoa Kỳ.

Trong cuộc chiến không tiếng súng của Trung Quốc chống lại Mỹ, các biện pháp thực thi pháp luật và phản gián của chúng ta đều cực kỳ lỏng lẻo, trong khi các chính trị gia của Mỹ không hề có hành động trả đũa gì và cộng đồng Mỹ cũng không hề được cung cấp thông tin.

Và trên hết, rất nhiều những nhà hàn lâm Hoa Kỳ và các học viện nghiên cứu đã trở thành những người cổ vũ gây thơ cho phép màu kinh tế Trung Quốc. Một phần của vấn đề là hiện có những nguồn lợi từ các khoản tài trợ đang chảy vào Mỹ để hỗ trợ cho những nỗ lực nghiên cứu đa dạng của Trung Quốc. Điều này làm cho nhiều trường đại học Mỹ ngại “cắn vào cánh tay Trung Quốc đang nuôi sống họ”. Thậm chí, phần nổi cộm hơn của vấn đề chính là hàng tỷ đô la học phí thu được từ hơn 125.000 du học sinh Trung Quốc tại Mỹ. Trong khi phần đông các sinh viên Trung Quốc ở Mỹ là những sinh viên giỏi nhất, làm việc chăm chỉ nhất và hy vọng sẽ cống hiến cho nước Mỹ và thế giới, một số khá lớn trong số đó cũng chịu sự ảnh hưởng của đảng Cộng sản Trung Quốc ở một mức độ nhất định, đủ để ta rà soát trước một cách cẩn trọng.

Quan điểm chung mở rộng cánh cửa giáo dục Hoa Kỳ cho bất kỳ người Trung Quốc nào là một trò chơi nguy hiểm. Vì Trung Quốc biết rõ rất nhiều cải cách công nghệ đưa Mỹ lên đỉnh cao được bắt nguồn từ các trung tâm nghiên cứu như CalTech, Harvard, Đại học Công nghệ Massachusetts và các phòng nghiên cứu quốc gia như Argonne, Lawrence Berkeley, Los Alamos, và Sandia. Thực vậy, các trường đại học và các phòng nghiên cứu quốc gia, cũng như các trung tâm nghiên cứu và phát triển của các công ty tại thung lũng Silicon và các công ty quốc phòng như Hughes and Loral đã trở thành cái gọi là “kho mật” cho các “ong thợ” gián điệp công nghệ và quân sự của Trung Quốc.

Một điệp viên phản bội giỏi xứng đáng được thưởng – và án tù chung thân

Ông Shriver đã bán rẻ đất nước và nhiều lần tìm kiếm một vị trí trong tổ chức gián điệp của ta để hắn ta có thể cung cấp những tin mật cho Cộng hòa Nhân dân Trung Quốc. Lời của Chương lý Mỹ Neil Mac Bride.

- Reuters

Trong khi nhóm dân gốc Trung Quốc hình thành vô số những mạng lưới gián điệp, các điệp viên chuyên nghiệp Trung Quốc có những lúc đã rất thành công trong việc chiêu mộ những người không phải gốc Trung Quốc trở thành gián điệp, theo cách cũ mà Liên Xô đã làm.

Chẳng hạn, Ko-Suen Moo, một công dân Hàn Quốc làm tư vấn bán hàng cho Lockheed Martin và các công ty quân sự khác. Điệp viên được tuyển dụng này đã xâm nhập một nhà chứa máy bay ở Florida để cố gắng mua toàn bộ động cơ phản lực của hãng GE sản xuất, được thiết kế riêng cho máy bay không chiến xuất sắc F-16. May mắn thay, hải quan Mỹ đã phá vỡ vụ việc, nhưng không phải lần nào Hoa Kỳ cũng may mắn như thế.

Như trường hợp không may với ông Kwon Hwan Park, một người Hàn Quốc khác bị Trung Quốc chiêu dụ. Ông này thành công trong việc xuất khẩu hai động cơ máy bay trực thăng Blackhawk cho Trung Quốc thông qua một đại diện Malaysia. Tuy nhiên, cơ may không đến hai lần, ông Park bị bắt ở sân bay Dulles trên đường tới Trung Quốc với một vali chứa đầy các thiết bị quan sát ban đêm dành cho quân sự.

Trong khi có nhiều gián điệp Trung Quốc không chuyên như Moo và Park, các điệp viên khác, còn gọi là “điệp viên nằm vùng” đã được cài cắm trên đất Mỹ. Đó là cách mà kỹ sư Boeing Dongfan Chung cuồn các thiết kế tàu con thoi và tên lửa Delta IV chuyển về cho Bắc Kinh. Cho đến khi bị bắt, Chung đã tích lũy được 3 triệu đô la ngon lành và tại nhà hắn, người ta tìm được hơn 300,000 trang tài liệu kỹ thuật, cùng với các ghi chép cho thấy hắn hi vọng thế nào về việc giúp đỡ cho "quê hương mình".

Trường hợp của Chi Mak cũng gây lo ngại không kém. Hắn bị bắt khi chuyển các bản vẽ hệ thống đẩy của tàu ngầm hạt nhân, hệ thống chỉ huy và kiểm soát hải quân Mỹ cho Trung Quốc. Vụ án của Mak là bài học đắt giá vì nó cho thấy lãnh đạo Trung Quốc đều đặn gửi danh sách các công nghệ tiên tiến mà nước họ đang cần cho các điệp viên. Những tài liệu bị hủy được FBI phục hồi minh chứng rằng Mak đã “tham gia nhiều hội thảo về các chủ đề đặc biệt” và quản lý chi tiết những nỗ lực moi tin gián điệp của hắn được kể đến gồm những công

nghe được quan tâm đặc biệt như “ngư lôi, các thiết bị điện tử của tàu sân bay, trạm bay từ trường được phóng từ không gian”.

Và đây mới là điều đáng sợ nhất của “điệp viên nằm vùng”: cả Mak và Chung đã âm thầm sống ở Mỹ hàng thập kỷ dưới dạng những công dân đã nhập quốc tịch. Hầu như không ai biết là họ có sứ mệnh phản bội lại đất nước đã cứu mang họ và ăn cắp các công nghệ vũ khí tiên tiến nhất của Mỹ dâng cho kẻ thù.

Thật ra, các hình thức gián điệp này là tội phản quốc nghiêm trọng nhất, Mak và Chung lẽ ra phải lãnh án tử hình. Tuy nhiên, hình phạt đó chưa bao giờ được tuyên, và trong hệ thống tư pháp rắc rối của Mỹ, bản án cho các gián điệp Trung Quốc là quá nhẹ nhàng, họ chỉ lãnh án tương ứng 24 năm và 15 năm tù.

Điều này thật sự gây bối rối nhất cho chúng ta về hầu hết các vụ án gián điệp Trung Quốc trên đất Mỹ: Các quan tòa và hội thẩm đoàn Mỹ dường như không xem vấn đề là nghiêm trọng, họ không nhận thức là chúng ta đang trong một cuộc chiến tranh ngầm. Thật vậy, dần dần, các bản án tù cho các gián điệp Trung Quốc càng lúc càng nhẹ và không có tính chất răn đe bọn họ phản bội lại nước Mỹ. Chẳng hạn, trường hợp Kwon Hwan Park nêu trên, hắn lãnh một bản án nực cười – 32 tháng tù giam cho việc ăn cắp những công nghệ mà có thể đẩy mạng sống của các binh lính Mỹ và nhân dân các nước Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc vào vòng nguy hiểm.

Và ta hãy chú ý: không chỉ những người châu Á như Moo và Park, hay những người Mỹ gốc Hoa như Mak và Chung mới phản bội Hoa Kỳ, bán mình cho Trung Quốc. Vụ việc của Glenn Shriver thì sao?

Trường hợp của kẻ không đại diện tiêu biểu cho những người con vùng Grand Rapids, Michigan này cho thấy cách bọn Trung Quốc hung hăng có thể chiêu dụ các gián điệp nước ngoài ra sao. Shriver là sinh viên Mỹ du học ở Thượng Hải. Hắn rốt cuộc đã cố gắng đột nhập vào CIA dưới sự điều khiển và mua chuộc của điệp viên Trung Quốc. Tội phản quốc trở nên rõ ràng đến mức Shriver chỉ phải nhận một “cái đánh khẽ vào tay”: 4 năm tù giam.

10-

Chết dưới tay tin tặc mũ Đỏ: Từ “Hắc khách” Thành Đô đến những con chip Mãn Châu

Gián điệp mạng là cơ hội lớn để san bằng giàu nghèo trong thông tin. Các nước không còn phải chi nhiều tỷ đô-la để phát triển những vệ tinh phủ sóng toàn cầu nhằm thu thập thông tin tình báo cao cấp khi mà họ có thể thực hiện điều đó qua mạng Internet.

- Bóng đêm trong đám mây

Trong khi mạng lưới điệp viên của Trung Quốc đang không ngừng “bòn rút” tất cả những gì được cho là bí mật mà chúng có thể lấy từ những trường đại học Mỹ, những công ty, các phòng thí nghiệm, văn phòng chính phủ mà các trinh sát của họ có thể thâm nhập vào, thì sự phát triển của đội ngũ những kẻ tin tặc cũng tạo ra mối đe dọa ngang tài ngang thậm chí còn vượt trội hơn.

Ngày nay, những đội "tin tặc mũ đỏ" nguy hiểm của Trung Quốc đã thâm nhập vào NASA, Lầu Năm góc và Ngân hàng thế giới; đã tấn công Phòng Công nghiệp và An ninh của Bộ Thương mại Mỹ dữ dội đến mức Bộ phải vứt bỏ hàng trăm máy tính bị hỏng; đã copy sạch ổ cứng của dự án Chiến đấu cơ kiêm oanh tạc cơ F-35 của hãng Lockheed Martin; và đội bom trái thảm ảo vào hệ thống điều khiển không lưu của Không lực Hoa Kỳ. Chúng cũng đã tấn công vào máy tính của các nghị sĩ có tư tưởng cải cách cũng như của Ủy ban Đối ngoại Hạ viện.

Vào thời điểm vận động tranh cử tổng thống Mỹ năm 2008, đội ngũ tin tặc mũ Đỏ của Trung Quốc thậm chí còn xâm nhập vào máy chủ thư điện tử của chiến dịch vận động tranh cử của cả Obama lẫn McCain cũng như vào cả Nhà Trắng của Tổng thống Bush. Và trong một vụ vi phạm nghi thức ngoại giao thô bỉ nhất, các máy tính xách tay của Bộ trưởng Thương mại Mỹ và một số nhân viên đã bị đánh cắp và bị cài những phần mềm gián điệp trong một chuyến công tác về thương mại tới Bắc Kinh.

Hơn thế nữa, khi mà bộ máy gián điệp truyền thống dựa chủ yếu vào “Bẫy mật ngọt” kiểu như quý bà xinh đẹp Mara Hari để tìm kiếm những bí mật trong những lúc thủ thi trên giường hoặc là một mỹ nhân qua đêm để kiếm được vị trí có lợi trong thỏa hiệp nào đó thì những gián điệp mạng ảo của Trung Quốc đang sử dụng một số “Hũ mật” kỹ thuật số để ăn cắp dữ liệu từ các máy tính. Thật vậy, ngoài gái mại dâm và các phòng khách sạn gái máy nghe lén

thông thường ở Thượng Hải, các gián điệp Trung Quốc ngày nay tặng những thẻ nhớ và thậm chí cả máy chụp hình kỹ thuật số có chứa virus làm quà. Theo Cục tình báo Anh MI5, khi kết nối vào các máy tính của nạn nhân, những hũ mật kỹ thuật số tàn độc này cài các phần mềm cho phép những kẻ tấn công mạng chiếm quyền điều khiển máy tính.

Trong thực tế, theo một chuyên gia tin tặc về Trung Quốc và cũng là tác giả quyển sách *Hắc khách*¹⁰, Scott Henderson, việc trở thành Tin tặc ở Trung Quốc được vinh danh gần như "ngôi sao nhạc rock". Nó thậm chí còn là một nghề mà trong báo cáo gần đây cho biết khoảng chừng một phần ba trẻ em Trung Quốc mơ ước.

Giống như phiên bản trực tuyến của mạng gián điệp phân tán của Trung Quốc, những lực lượng đông đảo dân nghiệp dư thực hiện phần lớn các phần việc vất vả trong nỗ lực chiến tranh mạng tổng lực. Hằng ngày, hàng ngàn người được gọi là "dân quân tin tặc"¹¹ liên tục dò tìm, phá hoại, và ăn cắp từ các cơ quan của phương Tây cũng như là các đối thủ ở châu Á như Nhật Bản và Ấn Độ.

Để xem xét đến quy mô của mối đe dọa của chiến tranh mạng Trung Quốc, trước nhất cần nên nhận dạng mục tiêu chính của các gián điệp mạng. Việc tấn công đơn giản nhất là làm gián đoạn hoạt động của các hệ thống các nước phương Tây bằng cách phá hoại các website hoặc làm cho quá tải các máy chủ với kiểu tấn công "từ chối dịch vụ".

Một mục tiêu thứ hai rõ ràng là đánh cắp thông tin có giá trị: số thẻ tín dụng và nhận dạng cá nhân của từng cá nhân; công nghệ, tài liệu đầu thầu, tài chính của công ty, các bí mật thương mại ở các công ty; và các hệ thống vũ khí quân sự.

Vẫn còn đó mục tiêu thứ ba trong cuộc chiến trên mạng là việc phá hỏng số liệu bằng phương thức có thể gây ra tổn thất nặng nề cho khách hàng sử dụng hệ thống. Chẳng hạn như, bằng việc can thiệp hệ thống mua bán cổ phiếu hoặc trái phiếu, bọn tin tặc mũ Đỏ Trung Quốc có thể làm gián đoạn việc mua bán, thao túng các giao dịch hoặc bóp méo số liệu báo cáo và do đó kích động gây náo loạn thị trường tài chính.

Cuối cùng bọn tin tặc có thể ảnh hưởng thế giới thực bằng việc nắm quyền kiểm soát hệ thống điều khiển các tài sản hữu hình. Chẳng hạn như, một nhóm người yêu nước trên mạng có thể làm ngưng trệ lưới điện quốc gia của New England nhằm "trừng phạt" Mỹ liên quan đến những động thái tiếp đón đức Đạt Lai Lạt ma khi đến thăm Nhà Trắng hoặc liên quan đến việc buôn bán vũ khí cho Đài Loan.

¹⁰ The Dark Visitor là dịch nghĩa của chữ Hắc khách, phiên âm tiếng Hán của chữ hacker. ND

¹¹ Hacktivist – từ chữ activist là người hoạt động tích cực. ND

Những vị hắc khách đến từ Bắc Kinh dưới quốc kỳ

Câu hỏi: Trong tình huống nào thì các bạn tiến hành tấn công mạng?

Trả lời: Nếu có một vấn đề mà nó ảnh hưởng đến chúng tôi trên bình diện quốc tế thì chúng tôi sẽ tập hợp lực lượng để tiến hành tấn công.

- Trích Hội thảo "An ninh thông tin, Hacker Trung Quốc nói về hacker"

Tất cả các hoạt động chính của các nhóm tin tặc mũ Đỏ Trung Quốc có điểm tương đồng là họ tiến hành khá độc lập và chỉ chịu sự giám sát lỏng lẻo của đảng Cộng sản Trung Quốc. Dĩ nhiên là đảng cộng sản duy trì một khoảng cách thích hợp sao cho họ luôn có thể đưa ra lời phủ nhận hợp lý cho những việc gây nên sự phản ứng mạnh mẽ của công chúng - đó là vụ tấn công tro trên, tảo bạo vào Lầu Năm góc, tấn công chuyển luồng đường truyền Internet trong vòng 18 phút, vụ tấn công vào mã nguồn của Google và còn nhiều vụ khác nữa.

Không còn nghi ngờ gì nữa. Cái được gọi là “dân quân tin tặc” không thể tồn tại nếu không có bàn tay của Bắc Kinh. Theo Mulvenon thuộc trung tâm Nghiên cứu và Phân tích Tình báo giải thích, “Các tin tặc trẻ tuổi này được tha thứ với điều kiện là họ không được tổ chức các cuộc tấn công vào mạng nội bộ của Trung Quốc. Họ là những thằng ngốc hữu dụng cho chế độ Bắc Kinh”.

“Những thằng ngốc hữu dụng”, thực sự là vậy. Trong khi tại Los Angeles có các băng nhóm bị lên án là “Crips” và “Bloods”, thì nhóm theo dân quân tin tặc của Trung Quốc đã tổ chức thành hàng ngàn nhóm nhỏ với tên gọi như là “Green Army Corps”, “the Crab Group”, và thậm chí toàn các cô gái tập hợp lại như “Six Golden Flowers”. Họ làm việc chung với nhau để cải thiện kỹ năng, chia sẻ công cụ, kỹ thuật và kích động tinh thần dân tộc của nhau. Kết hợp lại, những nhóm găng-xơ mạng này hình thành một liên minh tư tưởng vô định hình với một trên gọi khá màu mè là “Honkers”.

Tại Trung Quốc có hàng trăm “trường đào tạo tin tặc” để dạy ma thuật cho những phù thủy trẻ tuổi. Hàng loạt các quảng cáo chuyên nghiệp về đào tạo nghề gián điệp mạng và các công cụ có thể tìm thấy trong những nơi công cộng, và theo như Wang Xianbing của hackerbase.com, họ “dạy cho học sinh cách thức tấn công những máy tính không được bảo vệ và ăn cắp thông tin cá nhân”. Trong khi đó chính quyền Trung ương Trung Quốc cho phép các nhóm như Liên đoàn Tin tặc Trung Quốc hoạt động công khai và thậm chí duy trì văn phòng làm việc trong khi trấn lột những người ngoại quốc, miễn là Liên đoàn đó không tấn công vào các trang hoặc các phần mềm trong nước.

Để giải thích cho những người còn hoài nghi là hoạt động của hacktivist được sự bảo trợ của Chính phủ trung ương, hãy hiểu Trung Quốc là nước có hệ thống Internet được kiểm soát và giám sát chặt chẽ nhất thế giới. Thật rõ ràng là điên rồ nếu có ý kiến cho rằng một kẻ tấn

công mạng tinh nghịch nào đó có thể tồn tại trong thời gian dài ở Trung Quốc mà có thể nằm ngoài tầm kiểm soát của đội quân kiểm duyệt Bắc Kinh.

Trên thực tế, khi có nhóm tin tặc vi phạm luật bất thành văn quan trọng nhất của Trung Quốc là "đừng bao giờ tấn công hệ thống của Chính phủ", chắc chắn rằng sự trừng phạt đến ngay tức khắc. Chẳng hạn như một vài thành viên trong một nhóm tin tặc khai thác một lỗ hổng trong phần mềm kiểm duyệt của Trung Quốc có tên là Green Dam, một công cụ quan trọng được Trung Quốc sử dụng để theo dõi hành động của người sử dụng mạng Internet Trung Quốc, những người tấn công mạng đã bị bắt ngay lập tức. Tương tự, theo tờ China Daily, một tin tặc tên là So ở tỉnh Hồ Bắc đã thay thế hình ảnh của một quan chức trên website của chính phủ bằng hình một cô gái mặc bikini. Kẻ tinh nghịch này đã được xử nhẹ tội theo chuẩn mực của Trung Quốc, đó là chỉ một năm rưỡi tù giam.

Tất nhiên, chính nhờ thỉnh thoảng có vụ bất bớ loại này đã khiến cho đội ngũ tin tặc mũ Đỏ tập trung vào chính phủ và cơ quan nước ngoài. Và những nhóm này luôn luôn có thể bị kích động thành một đám dân tộc chủ nghĩa điên cuồng với chỉ một cái nháy mắt và gậy đầu từ lãnh đạo đảng Cộng sản.

Đây chỉ là một trường hợp bề mặt nhỏ: Khi Thủ tướng Nhật Junichiro Koizumi thăm đền tưởng niệm chiến tranh Yasukuni – nơi mà những người theo chủ nghĩa dân tộc Trung Quốc xem là đền của tội ác chiến tranh – những tin tặc Trung Quốc đã thay đổi bộ mặt của website của ngôi đền Shinto với dòng chữ, “cô gái đang đái trên toilet Yasukuni”. Liên minh tin tặc Honkers sau đó tiếp tục tấn công dồn dập vào hàng chục website của chính phủ Nhật, kể cả Sở Cứu hỏa và Thiên tai và Cục các Phương tiện phòng vệ.

Bây giờ, bạn có thể tưởng tượng được phản ứng của chính phủ Trung Quốc nếu những tin tặc Nhật làm những việc tương tự đối với website Trung Quốc về Thế vận hội Olympic hoặc Bộ Quốc phòng Trung Quốc. Và không chỉ Nhật Bản phải chịu sự quấy phá định kỳ của những người đầu tàu theo chủ nghĩa dân tộc của Trung Quốc. Khi liên hoan phim hàng năm Melbourne ở Úc dám chiếu một đoạn phim tài liệu về lãnh đạo Duy Ngô Nhĩ của Trung Quốc, những kẻ tin tặc Trung Quốc đã phá hỏng hệ thống bán vé trên mạng.

Giới tin tặc hàng đầu ở Bắc Kinh tấn công cả Vua công nghệ Google

Nếu như Google, với tất cả nguồn lực và chuyên môn tin học của họ, đang lo lắng cho việc bảo vệ tài sản mã nguồn quý giá trước sự xâm nhập của các gián điệp tin học thì các công ty Fortune 500 khác liệu có đủ tự tin để bảo vệ thông tin của mình không?

– The Christian Science Monitor

Để thấy rõ tâm địa xảo quyệt của giới tin tặc Trung Quốc, ta nên tìm hiểu qua “Chiến dịch Aurora” tai tiếng. Chúng từng thực hiện các đợt tấn công có hệ thống vào một trong những công ty tin học có mức độ kỹ thuật phức tạp nhất thế giới – Google, cùng với hơn 200 công ty khác của Mỹ, từ Adobe, Dow Chemical, DuPont cho đến Morgan Stanley, Northrup Grumman. Theo công ty an ninh mạng iDefense, các đợt xâm nhập được thực hiện từ một nhóm nước ngoài duy nhất bao gồm các gián điệp trực thuộc hoặc được sự ủy quyền của nhà nước Trung Quốc.

Trong chiến dịch Aurora, các "hắc khách" (hacker gọi theo tiếng Hoa), thiết lập các đợt tấn công tin học hết sức phức tạp. Đầu tiên, chúng tìm cách làm quen và giúp đỡ các nhân viên của công ty mục tiêu thông qua các mạng xã hội như Facebook, Twitter, hay LinkedIn. Sau một số lần chat, các điệp viên tin học Trung Quốc sẽ tìm cách dụ số nhân viên này vào các trang chia sẻ hình ảnh mà thực ra là bình phong của một tệp cài đặt phần mềm gián điệp của Trung Quốc. Khi đã sa bẫy, máy tính của các nhân viên này sẽ bị nhiễm một loại vi rút thực hiện việc lấy và chuyển tiếp tên và mật khẩu sử dụng cho các tin tặc. Sau đó bọn tin tặc Bắc Kinh sử dụng các thông tin này để thâm nhập vào kho dữ liệu to lớn của các công ty – kể cả nguồn mã giá trị của Google.

Bọn tin tặc không chỉ quan tâm đến lấy trộm mã nguồn. Theo đúng bản chất toàn trị của nhà nước Trung Quốc được mô tả trong tác phẩm của George Orwell, bọn tin tặc còn xâm nhập vào tài khoản thư điện tử Google của các nhà hoạt động nhân quyền Trung Quốc.

Đúng như dự đoán, chính phủ Trung Quốc đã phủ nhận mọi dính líu. Tuy nhiên, lần theo địa chỉ IP ta có thể dễ dàng biết được thủ phạm thực hiện là từ một trường đại học có mối quan hệ chặt chẽ với quân đội Trung Quốc. Sự việc này còn đáng chê trách hơn vì có sự đồng lõa của đảng Cộng sản Trung Quốc, mạng WikiLeaks đã đưa ra các bức điện cho thấy “các đợt tấn công vào Google được đạo diễn bởi một ủy viên Bộ Chính trị cao cấp khi vị này đã gõ tên mình lên Google và tìm thấy các bài chỉ trích chính cá nhân ông ta”.

Dáng dấp của bạo lực

Ngoài Chiến dịch Aurora còn rất nhiều cuộc tấn công của Trung Quốc đã gây ra hậu quả nghiêm trọng. Điển hình như trường hợp gây chấn động của vụ Night Dragon (con rồng bóng đêm). Đợt tấn công đã nhắm vào các công ty năng lượng lớn phương Tây và được phát hiện bởi công ty an ninh mạng McAfee.

Gọi là gây chấn động vì đây không phải như một đợt tấn công thông thường nhằm ăn cắp số thẻ tín dụng hoặc phá phách ngẫu nhiên. Chúng đã hoạch định và tiến hành một cách bài

bản nhằm kiểm soát các máy tính và hộp thư điện tử của các lãnh đạo doanh nghiệp cao cấp mà đích cuối cùng là các tài liệu nội bộ về các hoạt động, thông tin tài chính và đầu thầu.

Tại sao chính phủ Trung Quốc muốn có những thông tin này? Vì chúng rất có giá trị đối với các công ty nhà nước vốn đang cạnh tranh với các đối thủ ngoại quốc trong lĩnh vực năng lượng trên phạm vi toàn cầu.

Hiểu được mục tiêu chiến lược của Night Dragon tức là hiểu được việc Trung Quốc thật sự đang tiến hành một cuộc chiến kinh tế toàn cầu. Thật ra, hiện nay không tháng nào là không có tin phanh phui vụ lấy trộm dữ liệu qui mô lớn từ Mỹ, Nhật, Đài Loan hay châu Âu được thực hiện từ Trung Quốc.

Chúng ta chỉ có thể hình dung được bao nhiêu kế hoạch xâm nhập mạng đã thực hiện nhưng không bị phát hiện và mức độ thiệt hại mà các nền kinh tế phương tây cũng như một số nước châu Á phải gánh chịu. Tuy nhiên, thật cực kỳ khó hiểu tại sao chính phủ các nước nạn nhân như Mỹ, châu Âu, Nhật, Ấn Độ, và các nước khác lại không có những phản ứng đủ mạnh đối với cuộc chiến tin học của Trung Quốc.

Chiếm đoạt mạng Internet toàn cầu để làm điều mờ ám

Trong thời gian 18 phút vào tháng Tư, một công ty viễn thông thuộc sở hữu của nhà nước Trung Quốc đã tạo chuyển luồng chui 15% lưu lượng thông tin trên mạng internet trên toàn thế giới, bao gồm các dữ liệu từ quân đội đến các tổ chức dân sự của Mỹ và đồng minh. Việc tái phân luồng với qui mô lớn này đã ít thu hút sự chú ý của giới truyền thông chính thống do cách thức thực hiện và mức độ ảnh hưởng là chủ đề khó hiểu đối với những người không thuộc về cộng đồng an ninh mạng.

- Tạp chí National Defense

Vâng một công cụ khác trong túi đồ ảo thuật của các đội quân tin tặc đỏ của Trung Quốc được gọi là “Chiếm tuyến”. Sử dụng kỹ thuật này, Trung Quốc đã trơ trẽn cho thế giới thấy họ có khả năng chiếm quyền kiểm soát một tỉ lệ lớn các phân luồng trên mạng internet toàn cầu.

Kỹ thuật chiếm tuyến cũng cho thấy sự tiếp tay của các công ty nhà nước trong các chiến dịch chiến tranh mạng của Bắc Kinh. Chẳng hạn, bằng cách cấu hình các bộ điều tuyến internet nội địa nhằm tạo quảng cáo sai cho một thao tác đi tắt của một kênh internet tiềm năng, công ty quốc doanh China Telecom đã lừa được một lượng dữ liệu khổng lồ bên ngoài Trung Quốc chuyển luồng đi qua mạng của họ. Dĩ nhiên, sau đợt tạo chuyển luồng chui 18 phút tai tiếng nhưng ít được báo chí để ý này, chính phủ Trung Quốc như thường lệ vẫn chối bay chối biến.

Báo động DNS về Trung Quốc đang chiếm tuyến

Nếu bạn ở ngoài Trung Quốc và tình cờ truy vấn tên gốc một máy chủ ở Trung Quốc, truy vấn của bạn sẽ buộc phải qua bức Vạn lý Hỏa thành, nghĩa là bạn sẽ bị kiểm duyệt như một công dân Trung Quốc vậy.

– Earl Zmijewski

Với câu nói trên, ông Zmijewski đang nói về vấn đề gì? Đó là vấn đề được gọi là thuật xử lý DNS, và cũng có nghĩa là Trung Quốc đang kiểm duyệt cả người sử dụng internet bên ngoài bức Vạn lý Hỏa thành của họ.

DNS là chữ viết tắt của “Domain Name Services – Dịch vụ tên miền”, chính các bảng ghi DNS này đóng vai trò như một danh bạ điện thoại trên internet. Thuật xử lý DNS diễn ra khi dữ liệu DNS không đầy đủ được sử dụng để ngăn chặn người dùng internet ở các khu vực khác trên thế giới truy cập đến các trang web mà chính phủ Trung Quốc cho là “không thân thiện”.

Để hiểu được thuật xử lý DNS nhằm kiểm duyệt cả người dùng ngoài biên giới Trung Quốc, giả sử bạn đang là một người dùng Facebook ở một quốc gia chẳng hạn như Mỹ hoặc Chile. Vào một thời điểm nào đó, bạn muốn truy cập vào Facebook nhưng không được nên bạn cho rằng đang bị nghẽn mạng, và tính sẽ thử lại sau. Đây có thể là chuyện thật sự đang diễn ra: truy vấn của bạn có thể đã bị chuyển đến một máy chủ ở Trung Quốc vốn tự xưng như một bản sao của máy chủ có DNS “gốc” đặt tại Thụy Điển. Dĩ nhiên vấn đề là cái máy chủ ở Trung Quốc này chỉ là bản sao những gì trên Internet mà giới lãnh đạo ở Bắc Kinh muốn cho bên ngoài tiếp cận đến mà thôi – đương nhiên là không có Facebook trong đó.

Thuật xử lý DNS nói trên cho thấy Trung Quốc có thể kiểm duyệt Internet ra cả bên ngoài biên giới của họ; và tình trạng sẽ chỉ tồi tệ hơn khi Trung Quốc cố đòi thêm quyền quản trị mạng internet toàn cầu.

Đây không phải là chuyện nhỏ. Do tính toàn cầu của mạng Internet, một ngày nào đó hoàn toàn có khả năng các yêu cầu về địa chỉ Internet của bạn sẽ được chuyển qua Trung Quốc. Thật ra, hàng năm có hơn một nửa mạng Internet toàn cầu truy vấn đến các máy chủ DNS ở Trung Quốc. Khả năng có thể xảy ra là việc trang web bạn cần truy cập sẽ được báo là “không tìm thấy” vì sự kiểm duyệt của chính phủ Trung Quốc chỉ có tăng lên chứ không giảm xuống. Đó là do thay vì không ngừng mở cửa Internet như Trung Quốc vẫn luôn tuyên bố, danh sách các trang web bị kiểm duyệt thực tế luôn kéo dài thêm ra.

Như một ghi nhận cuối về các mối nguy hiểm của thuật xử lý DNS của Trung Quốc, nó đã được chủ động sử dụng liên quan đến các cuộc biểu tình chống chính phủ theo sau các chuyển biến tại Ai Cập. Thật vậy, trong thời gian diễn ra các bất ổn xã hội ở Ai Cập, thuật xử

lý DNS cùng các kỹ thuật khác được sử dụng để chặn trang mạng xã hội kinh doanh LinkedIn cũng như các tìm kiếm và các trang web có chứa các từ khóa “Egypt”, “Jasmine”, và tên của Đại sứ Mỹ tại Trung Quốc – “Huntsman”.

Với một chút hài hước, chúng ta thiết tha đề nghị giới cảnh sát mạng Trung Quốc hãy đổi tên danh sách đen các trang web bị chặn thành là danh sách trắng vì số lượng bị chặn đến lúc nào đó sẽ nhiều hơn số lượng được phép truy cập!

Nạn tin tặc có phải là nghiệp chương mà đức Đạt Lai Lạt Ma nói đến?

Sau 10 tháng điều tra về gián điệp tin học, các nhà nghiên cứu đã tìm thấy 1.295 máy tính ở 103 quốc gia có các phần mềm đánh cắp dữ liệu từ các mục tiêu quan trọng như đức Đạt Lai Lạt Ma và các cơ quan chính phủ trên toàn thế giới. Các cuộc tấn công tin học có dấu vết từ các máy tính đặt tại Trung Quốc.

- HotHardware.com

Bên cạnh việc đánh cắp các hệ thống vũ khí từ Lầu Năm Góc và các bí mật công nghiệp và quân sự từ các công ty như DuPont, Northrop Grumman, và Google, các nhóm tin tặc mũ đỏ của Trung Quốc có thể được huy động để nghiền nát các luồng tư tưởng bất đồng chính kiến bên trong hoặc bên ngoài lãnh thổ Trung Quốc. Hãy xem xét lại những gì đã xảy ra đối với các máy tính của lãnh tụ lưu vong Đạt Lai Lạt Ma và những người ủng hộ ông ta trong phong trào chống đối ở Tây Tạng. Trong cuộc tấn công này, các e-mail “lừa đảo” được gửi tới chính phủ lưu vong Tây Tạng ở Dharamsala, Ấn Độ và các văn phòng tại London và New York. Các email từ địa chỉ trông có vẻ tin cậy đã khiến người nhận không ngần ngại mở các tài liệu bị nhiễm virus Trojan có tên là “Gh0st Rat” - chuột ma.

Khi được kích hoạt, “Gh0st Rat” chiếm quyền điều khiển hệ điều hành Windows của người sử dụng, tự sao chép sang các máy tính khác và bắt đầu tìm kiếm hệ thống tài liệu và sau đó chuyển các tài liệu tới các máy chủ ở tỉnh Tứ Xuyên của Trung Quốc. Trong một số trường hợp, các phần mềm gián điệp còn ghi nhận tất cả thông tin gõ lên bàn phím và thậm chí trung dụng các webcam và microphone để lưu giữ và chuyển nội dung các cuộc nói chuyện trong phòng đặt máy tính nhiễm virus.

Virus “Ghost Rat” nói trên còn tấn công các máy tính bị lây nhiễm đặt tại bộ ngoại giao và đại sứ quán của Hàn Quốc, Ấn Độ, Đức và khoảng 100 quốc gia khác; các chuyên gia phân tích các cuộc tấn công mạng và công việc hắc ám phía sau các diễn đàn về tin tặc của Trung Quốc có thể lần theo dấu vết tới Thành Đô và thậm chí đến tận từng cá nhân ở Đại học Khoa học và Công nghệ điện tử. Tất nhiên, chính phủ Trung Quốc không hề có bất cứ hành

động nào để ngăn chặn các cuộc tấn công tin học, càng không làm gì để truy tìm các thủ phạm. Bắc Kinh cũng không có các phản ứng, ngoại trừ việc lên tiếng phủ nhận như thường thấy.

Một lần nữa, chúng ta phải đặt câu hỏi: tại sao các chính phủ của các quốc gia như Mỹ, Ấn Độ, và Nhật Bản lại kiên nhẫn chịu đựng các hoạt động chiến tranh tin học trắng trợn như vậy?

Ứng viên Mãn Châu có gắn chip trên vai

Tin tức ở Trung Quốc ... đã thâm nhập sâu vào hệ thống thông tin của các công ty và các cơ quan chính phủ Mỹ, đánh cắp các thông tin quan trọng từ các giám đốc doanh nghiệp Mỹ trước các cuộc họp của họ ở Trung Quốc, và trong một số trường hợp đã thâm nhập vào các nhà máy điện ở Mỹ, có thể đã gây nên hai sự cố mất điện trên diện rộng xảy ra gần đây tại Florida và khu vực Đông Bắc.

- The National Journal

Hãy cân nhắc kịch bản sau: một kỹ sư Trung Quốc thiết kế một “cửa sau” điều khiển từ xa vào hệ điều hành máy tính, hoặc một “công tắc chết người” khó bị phát hiện nhúng vào chip máy tính phức tạp được đặt hàng tại Trung Quốc. Sau đó, các chip “Mãn Châu” đã nhúng mạch gián điệp và phần mềm “cửa sau” được Trung Quốc bí mật xuất sang Mỹ, nơi mà chúng trở thành một bộ phận trong các hệ thống khổng lồ đang được vận hành bình thường.

Trong lúc đó, như trong bộ phim *Ứng viên Mãn Châu*¹², các thiết bị Mãn Châu đó chờ đợi các tín hiệu có thể cho phép Bắc Kinh đóng mở hoặc điều khiển các hệ thống quan trọng như lưới điện, hệ thống tàu điện ngầm đô thị, hoặc thiết bị định vị GPS.

Đừng nghĩ rằng trên đây chỉ là khoa học viễn tưởng, bởi vì việc gắn các mạch Mãn Châu rất dễ dàng – đặc biệt là tại một đất nước được coi là công xưởng của cả thế giới. Việc gắn các đoạn mã độc vào máy tính cũng dễ dàng bởi lẽ các chương trình phần mềm hiện đại có tới hàng triệu dòng lệnh. Gắn các dòng lệnh điều khiển kiểu Mãn Châu vào vi mạch của máy tính, điện thoại và iPod – kể cả các hệ thống an ninh – cũng dễ dàng không kém bởi lẽ các vi mạch có thể bao gồm hàng trăm triệu cổng logic có thể giấu một sự bất ngờ của kỹ thuật số.

Bây giờ, nếu bạn nghi ngờ rằng những sự việc đó trên thực tế có thể không bị phát hiện, chúng tôi sẽ cho bạn biết một số thông tin. Các kỹ sư phần mềm và các nhà thiết kế vi mạch thường xuyên giấu những thứ linh tinh trong sản phẩm của họ chỉ để bày tỏ sự phản đối. Một

¹² The Manchurian Candidate (1959), của Richard Condon, là tiểu thuyết hành động chính trị về con của một gia đình chính khách nổi tiếng của Mỹ bị tẩy não để biến thành sát thủ do đảng Cộng sản kích hoạt lúc cần. ND

ví dụ truyền thống là con chim cất mà ai đó đã tạo ra và nó xuất hiện mỗi khi một chuỗi các hành động được thực hiện trong phần mềm Adobe Photoshop. Thậm chí, nhân vật chính của quyển sách *Where's Waldo?* được một tay kỹ sư tình nghịch đưa vào với kích thước chỉ bằng 30 micro mét vào bộ vi xử lý.

Nhìn rộng hơn, việc phát hiện các bất ngờ kiểu Mãn Châu như vậy trong mã nguồn hoặc chip máy tính nói chung không phải là một phần trong quy trình bảo đảm chất lượng được sử dụng để kiểm tra các phụ kiện từ Trung Quốc. Tất cả những gì các nhân viên kiểm tra chất lượng thực hiện – thậm chí đối với các nhân viên kiểm tra chất lượng hàng hóa quân sự – là bảo đảm các máy móc, thiết bị sẽ vận hành theo các chỉ tiêu kỹ thuật sau khi lấy ra khỏi bao bì. Theo lời giải thích của Ruby Lee, giáo sư ngành kỹ thuật điện của Đại học Princeton “không thể kiểm tra hết được những thứ không xác định nếu chúng không được đề cập tới”.

Việc các tin tặc Trung Quốc có đủ khả năng cài các chip Mãn Châu là thực sự đáng lo ngại, bởi lẽ ngày nay, phần lớn máy tính của các hãng Hewlett-Packard, Dell và Apple được sản xuất tại Trung Quốc – thực tế, hầu hết được lắp ráp tại cùng trong một nhà máy khổng lồ tại Thâm Quyển. Hơn thế nữa, Trung Quốc là nguồn chính mà bạn tải xuống hệ điều hành Windows hoặc Mac, cùng với các chương trình phần mềm ứng dụng khác.

Một lần nữa, chúng tôi muốn nhấn mạnh rằng đó không phải là khả năng tưởng tượng bí ẩn hoặc lý thuyết gián điệp xa vời nào đó. Trong thực tế, chính nước Mỹ đã đi tiên phong trong việc sử dụng chip Mãn Châu nhiều năm về trước trong thời gian chiến tranh Lạnh với Liên Xô. Và đây là một ví dụ lịch sử.

Theo website của CIA, Tổng thống Reagan đã đích thân thông báo cho CIA về một điệp viên hai mang quan trọng của KGB được biết dưới bí danh “Farewell”, người đã tiết lộ thông tin về cách mà Liên Xô có được các công nghệ quan trọng của phương Tây. Thay vì bịt lại chỗ rò rỉ một cách đơn giản, cố vấn chính sách Gus Weiss đã nghĩ ra một phương thức khôn ngoan, kết quả của điệp vụ đó là chip máy tính giả được gắn vào thiết bị quân sự của Liên Xô.

Việc những con chip máy tính được thiết kế riêng biệt có thể gây thiệt hại nghiêm trọng được minh chứng bởi vụ nổ không có tác nhân hạt nhân lớn nhất trong lịch sử. Sự cố xảy ra vào năm 1982 khi một đoạn ống ở vùng xa xôi của tuyến đường ống quan trọng dẫn khí xuyên Siberi của Liên Xô bị nổ tung. Nguyên nhân của vụ nổ được xác định, đó là phần mềm kiểm soát đường ống mà cơ quan phản gián CIA đã phá hỏng và sau đó cố tình để Liên Xô đánh cắp từ một công ty Canada. Thật là khôn ngoan?

Rõ ràng, vụ nổ đường ống xuyên Siberi do CIA sắp đặt là hậu quả nhãn tiền của “nghệ thuật đen” về quy mô sự phá hoại phần mềm đối với thế giới thật ngày càng gia tăng. Với số lượng máy tính được cấu hình như thiết bị điều khiển bán tự động ngày càng nhiều, từ thiết bị

bơm truyền trong y tế đến các nhà máy điện nguyên tử, cuộc sống của con người ngày càng phụ thuộc vào chip và phần mềm.

Thực tế, tin tặc Trung Quốc có thể đã làm mất ổn định hệ thống điện lưới quốc gia của Mỹ, không chỉ một lần mà nhiều lần. Theo tờ *National Journal*, có bằng chứng cho thấy một tin tặc Trung Quốc đã tạo điều kiện để gây ra “tình trạng mất điện lớn nhất trong lịch sử ở miền Nam nước Mỹ”; trong đó có sự cố ảnh hưởng đến khoảng 50 triệu người.

Nói rộng hơn, trích dẫn lời của một chuyên gia tình báo lâu năm của Mỹ được đăng trên tờ *The Wall Street Journal*, “người Trung Quốc đang tìm cách thâm nhập vào kết cấu hạ tầng của chúng ta, đặc biệt là lưới điện”, và việc thâm nhập đã để lại các phần mềm “có thể được sử dụng để phá hủy các thành phần hạ tầng”. Ông ta không nghi ngờ khi cho rằng “nếu xảy ra chiến tranh với họ, họ sẽ tìm cách khởi động các phần mềm này lên”.

Quan điểm của chúng tôi, đơn giản là: các con chip Mãn Châu là rất thực tiễn. Với hiện tượng khá nhiều công ty Mỹ đang chuyển việc sản xuất phần cứng và phần mềm – kể cả công tác nghiên cứu và phát triển – vào Trung Quốc, chúng ta có thể đã tự tạo ra việc nhập khẩu không chỉ sản phẩm Trung Quốc mà còn hàng loạt chip Mãn Châu.

Để đánh giá các chứng cứ ngày càng gia tăng về tình trạng chiến tranh và gián điệp mạng do Trung Quốc gây ra, câu hỏi cốt yếu được đặt ra là, liệu chúng ta có nên coi các hoạt động tấn công tin học của Trung Quốc là hành động chiến tranh đúng với bản chất của chúng, hay chỉ đơn giản là khẳng khẳng bảo thủ và không chấp nhận các thảm họa gây ra bởi lũ đoàn tin tặc mũ Đỏ. Để cân nhắc câu trả lời, hãy đừng quên lời cảnh báo của tướng James Cartwright, nguyên là người đứng đầu Bộ tư lệnh Chiến lược Mỹ và nguyên Phó chủ tịch của Bộ Tổng Tham mưu Liên quân. Cartwright cho rằng, tầm ảnh hưởng của những cuộc tấn công tin học được tổ chức hoàn hảo với quy mô lớn “trên thực tế có thể đã đạt tới mức độ của vũ khí hủy diệt hàng loạt”.

11-

Chết dưới thanh kiếm laser của dòng họ Lưu: Mẹ, hãy nhìn, đó là ngôi sao chết chóc đang chiếu xuống Chicago

Chúng tôi cam kết sử dụng hòa bình không gian vũ trụ và sẵn sàng mở rộng hợp tác với các nước khác.

— Chủ tịch Hồ Cẩm Đào

Nếu những ai muốn biết những gì mà Nhật Bản đã lên kế hoạch để làm trong những năm 1930, thì tất cả những điều họ cần làm là đọc các kế hoạch và các tài liệu huấn luyện. Các kế hoạch này sau đó được thực hiện trên toàn khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Nhiều người ở Mỹ đã coi những tuyên bố về mối đe dọa ngày càng tăng của quân đội Nhật Bản là phi lý bởi vì Nhật đã cam kết phát triển hòa bình. Trung Quốc cũng tuyên bố phát triển hòa bình như vậy, cùng với sự phát triển mạnh mẽ lực lượng vũ trang và vũ khí của mình. Tất cả những thứ cần thiết bây giờ là những nhìn nhận nghiêm khắc về các chính sách và học thuyết của Quân Giải phóng Nhân dân ... đối với các khả năng và sức mạnh vũ khí không gian của họ cũng như những gì họ đã lên kế hoạch để làm, đó là để đối lại với ưu thế vũ trụ của chúng ta.

—Christopher Stone, *Space Review*

Cũng giống như những phiêu lưu trên mặt đất, Trung Quốc tuyên bố họ chỉ tìm kiếm “sự vươn lên hòa bình” vào bầu trời. Tuy nhiên, một trong những câu hỏi lớn nhất mà Lầu Năm Góc đang phải đối mặt là liệu sự vươn lên mạnh mẽ của Trung Quốc vào không gian cuối cùng có trở thành vũ khí để bắt Mỹ phải quy hàng không. Đây là câu hỏi cực kỳ quan trọng trong kỷ nguyên khi mà một quốc gia đã từng đưa người lên đi bộ trên mặt trăng thì nay đang có một chương trình không gian bị trì hoãn nhiều nhất và trong tình trạng hỗn loạn nhất.

Không nghi ngờ gì nữa; chương trình khám phá vũ trụ của Trung Quốc là cực kỳ ấn tượng và mạnh mẽ. Trong vài thập kỷ tới, Trung Quốc dự kiến sẽ đưa phi hành đoàn lên cả mặt Trăng và sao Hỏa, và chỉ trong năm ngoái (2010), Trung Quốc đã phóng 15 chuyến bay chở hàng vào quỹ đạo. Lịch trình phóng tàu đầy tham vọng này đã làm cho Trung Quốc trở thành quốc gia đầu tiên sánh ngang hàng với Hoa Kỳ về phóng tàu vũ trụ; và Trung Quốc rõ ràng là có xu thế sẽ vượt Hoa Kỳ về số lượng phóng tàu vũ trụ với mức độ gần bằng số lần

phóng của Mỹ đúng vào lúc Mỹ hoàn thành chuyến bay cuối cùng của tàu con thoi và chấm dứt chương trình này.

Chính xác là Trung Quốc đang phóng những gì lên quỹ đạo? Các chuyến tàu mang lên quỹ đạo từ những vệ tinh quan sát và bổ sung thêm những vệ tinh hệ thống định vị toàn cầu cho tới những chuyến bay vũ trụ có người điều khiển và đưa vệ tinh thứ hai lên quỹ đạo mặt trăng. Trung Quốc cũng dự kiến sẽ phóng trạm quỹ đạo không gian dùng cho cả các mục đích khoa học và quân sự vào năm 2012 cùng ba chuyến bay trong hai năm tiếp theo được dự kiến sẽ kết nối với trạm vũ trụ đó. Ngoài ra, bằng cách điều chỉnh sức mạnh chế tạo của mình, Trung Quốc đang chuyển hướng dần từ chế tạo những chiếc tàu vũ trụ được thiết kế đơn chiếc sang những loại tàu được chế tạo và lắp ráp hàng loạt; sự đổi mới này sẽ cho phép họ gia tăng tần suất phóng tàu vũ trụ lên mức khủng khiếp.

Ngay cả khi Trung Quốc đã bay cao, thì chương trình vũ trụ NASA của Mỹ - nơi kỳ vọng của mũi nhọn công nghệ quốc gia cực kỳ quan trọng của chúng ta - đã để mất nguyên cả một thập kỷ lạc trong vũ trụ. Chương trình tàu con thoi đầy trắc trở của Mỹ được dự kiến sẽ kết thúc vào cuối năm 2010, nhưng do sự trì hoãn các chuyến bay và có thêm một chuyến bay bổ sung nên nó sẽ kết thúc vào năm nay (2011). Sau đó, vẫn chưa có kế hoạch rõ ràng nào cho những chuyến bay vũ trụ có người lái của Mỹ. Điều này là do bộ máy của Obama và Quốc hội Mỹ vẫn còn đang tranh cãi về cả hai vấn đề: xác định sứ mệnh của chương trình, và những phương pháp nào có thể dùng để thực hiện sứ mệnh đó.

Sự bế tắc về chính trị này có nghĩa là sẽ không có chuyến bay có người điều khiển nào do chính phủ Mỹ điều hành được đưa vào vũ trụ trong vòng ít nhất là 5 năm nữa. Trong tương lai gần, các nhà du hành vũ trụ Mỹ sẽ phải “đi nhờ” để lên trạm Không gian Quốc tế cùng với người Nga – ngay khi Trung Quốc đang thúc đẩy mạnh mẽ các chương trình phóng trạm không gian quanh trái Đất và mặt Trăng.

Với câu chuyện về hai chương trình vũ trụ theo hai hướng trái ngược nhau này, chúng ta quay lại câu hỏi: Liệu đây có phải là sự vươn lên bầu trời vì hòa bình của Trung Quốc hay không, hay sẽ là cuộc đua để cuối cùng nắm lấy những tầm cao trong khi tất cả chương trình không gian của Mỹ chẳng làm gì ngoài nằm trên mặt đất?

Ba chàng ngự lâm khám phá vũ trụ

Trong 2.900 km³ của [tiểu hành tinh] Eros, có chứa lượng nhôm, vàng, bạc, kẽm, các loại kim loại kiềm và kim loại quý nhiều hơn tổng lượng của tất cả các kim loại này đã từng được khai thác và thậm chí có thể được khai thác từ lớp vỏ trên cùng của Trái đất.

—BBC News

Nếu coi chương trình khảo sát vũ trụ của Trung Quốc chỉ là tiếp nối quá trình vươn lên một cách hòa bình, có ít nhất ba lý do khiến Trung Quốc thúc đẩy chương trình này một cách mạnh mẽ. Trước hết là sự phát triển của nhiều ngành công nghệ mới đòi hỏi phải luôn đi kèm với những khám phá vũ trụ. Thứ hai là việc khai thác và vận chuyển trong tương lai các nguồn năng lượng cũng như các loại nguyên vật liệu then chốt từ không gian tới các công xưởng Trung Quốc. Lý do thứ ba có thể coi như đây là cái cửa thoát hiểm Darwin cho một hành tinh đang bị quá tải về dân số và đang nóng lên nhanh chóng. Mỗi yếu tố trong đó lại còn bao gồm trong nó những lý do quan trọng về nghiên cứu không gian vì mục đích dân sự. Tập hợp lại, chúng có thể được sử dụng để vẽ nên bức tranh yên bình về những nỗ lực nghiên cứu không gian của Trung Quốc.

Từ GPS và năng lượng mặt trời tới máy chụp cắt lớp

Từ bức tranh yên bình này, một trong những lý do quan trọng để cam kết theo đuổi chương trình không gian chính là điều mà nước Mỹ đã hoàn toàn mất tầm nhìn – chương trình khảo sát này có thể thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ và phát triển kinh tế trong nước một cách mạnh mẽ nhất. Điểm nổi bật ở đây là các nhà lãnh đạo chính trị của Mỹ đã nhanh chóng quên mất vai trò mà khám phá vũ trụ đã góp phần kích thích nền kinh tế Mỹ - và cải thiện cuộc sống người dân – trong vòng 50 năm qua.

Hãy nhìn nhận lại, nếu như không có NASA và chương trình không gian của chúng ta, có thể chúng ta đã không có được Internet như đang có ngày nay, mạng lưới GPS, các loại công nghệ năng lượng mặt trời khác nhau, các ứng dụng y tế từ chụp cắt lớp CAT scan và chụp cộng hưởng từ MRI cho tới kim sinh thiết vú, những chất dẻo và chất bôi trơn kỳ diệu, và hệ thống theo dõi thời tiết để cảnh báo lốc xoáy và cháy rừng giúp cứu thoát hàng trăm nghìn sinh mạng cùng hàng tỷ đô-la thiệt hại đồng thời góp phần đáng kể nâng cao năng suất mùa màng. Bên cạnh đó, chỉ riêng những đổi mới này đã mang lại hàng nghìn tỷ đôla lợi nhuận cho nền kinh tế chúng ta. Và chúng ta cũng đừng quên những phát minh nặng tính trần tục nhưng không kém phần hữu dụng như “nhựa xốp có trí nhớ”¹³ cho loại đệm Tempur-Pedic.

Trong khi nước Mỹ đã quên tầm quan trọng của nghiên cứu không gian với vai trò như chất xúc tác cho nền kinh tế thì Trung Quốc lại hoàn toàn nắm được nó. Thực tế, người đứng đầu chương trình mặt trăng của Trung Quốc, Ouyang Ziyuan, đã phát biểu công khai rằng những nỗ lực của chương trình Apollo lên mặt Trăng đã kích động quá trình phát triển công nghệ ở Mỹ, và ông ta thường xuyên sử dụng ý tưởng đó để làm cơ sở biện minh cho việc Trung Quốc đi lên mặt Trăng. Tuy nhiên, Trung Quốc không chỉ nhận được những đổi mới nhanh chóng hơn từ chương trình không gian của mình mà còn nhiều hơn thế.

¹³ Loại đệm chế tạo bằng bọt nhựa xốp có khả năng bị nén theo tư thế của người nằm và khôi phục lại hoàn toàn hình dạng ban đầu sau khi chấm dứt tác động. ND

Nguồn khoáng sản phong phú

Những thứ Trung Quốc tìm kiếm trong vũ trụ là những thứ có giá trị như những kim loại quý và những nguyên liệu khác từ lớp vỏ của mặt Trăng hay từ các tiểu hành tinh gần trái đất khác. Những món quà này có thể là vàng, platin hay những kim loại cực kỳ hiếm có vai trò tối quan trọng trong công nghệ cao.

Thực vậy, khai mỏ thành công trong vũ trụ sẽ giúp nhiều cho việc giảm bớt sự khan hiếm ngày càng gia tăng của các nguyên vật liệu cũng như sự ô nhiễm đi kèm với các quá trình khai thác tài nguyên. Ví dụ, ta hãy xem xét trường hợp tiểu hành tinh Asteroid 433, còn được gọi là Eros. Các nhà khoa học khi viết trên tạp chí Nature đã dự đoán rằng trong tương lai xa, hành tinh khổng lồ này với khối đá nặng 34 nghìn tấn có khả năng sẽ va vào trái đất của chúng ta và gây ra một thảm họa còn lớn hơn cả thảm họa đã quét sạch loài khủng long 65 triệu năm về trước. Tuy nhiên, tin tốt là Eros lại chứa đầy những khoáng chất có giá trị đang chờ đợi các công ty khai thác không gian đến để lấy về. Hơn nữa, cùng với các yếu tố như trọng lực nhỏ và hoàn toàn không có những ràng buộc về môi trường, việc khai thác khoáng sản tại Eros sử dụng năng lượng mặt trời miễn phí sẽ có thể là khá đơn giản một khi có được phương tiện vận tải. Điều này hoàn toàn không phải là chuyện viễn tưởng khoa học vì một thiết bị lấy mẫu vũ trụ của NASA đã đến Eros vào năm 2000 và hạ cánh xuống đó vào năm 2001.

Và đây là ý tưởng cốt lõi được đề xuất bởi nhà kinh doanh vũ trụ tư nhân Jim Benson nhằm vừa tránh cho trái Đất một tai họa va chạm vừa lấy về cho trái Đất những khoáng vật quý báu của Eros: phóng các tên lửa tới tiểu hành tinh để điều chỉnh quỹ đạo của nó. Bằng cách này, cuối cùng có thể sẽ đưa được Eros tới được một vị trí cố định trong hệ trái Đất - mặt Trăng của chúng ta và do vậy loại bỏ được nguy cơ va chạm. Tất nhiên, kịch bản này làm nảy sinh câu hỏi ai sẽ đến đó đầu tiên để cắm lá cờ của mình – và lái các tên lửa – trên các nguồn tài nguyên như của Eros.

Trung Quốc không chỉ tìm kiếm những nguyên liệu thô nhôm, vàng và kẽm trong vũ trụ. Trong tương lai gần, Trung Quốc có thể thu được những thành quả lớn trên mặt Trăng khi khai thác tiềm năng thực hiện các phản ứng tổng hợp nhiệt hạch. Khác với những nhà máy điện hạt nhân đang tồn tại với đầy rẫy các vấn đề trên trái Đất, năng lượng nhiệt hạch có thể sẽ là vừa sạch và vừa an toàn và thực sự là “rẻ đến mức không cần lắp công tơ”. Và câu nói với mặt Trăng là: Một chất mà các nhà khoa học tin rằng sẽ giúp thực hiện phản ứng nhiệt hạch chính là Helium 3 - một đồng vị cực kỳ hiếm (trên trái đất) thì lại được cho rằng khá phong phú trên mặt trăng.

Như vị giám đốc chương trình mặt Trăng của Trung Quốc đã đóng khung tiềm năng của Helium 3: “Hàng năm, ba chuyến tàu con thoi có thể sẽ mang về đầy đủ nhiên liệu cho loài

người trên toàn trái đất”. Mr. Ouyang có thể đã nói rõ ràng về việc triển khai thành công nguồn năng lượng nhiệt hạch từ mặt trăng - nguồn vật chất cơ bản sẽ giáng đòn quyết định đập chết tổ chức độc quyền dầu mỏ OPEC và là một viên đạn thần kỳ để chống lại sự ảm lên toàn cầu.

Những người Trung Quốc nhìn xa trông rộng như ông Ouyang cũng coi mặt Trăng như là nơi hứa hẹn một môi trường tự do, không bóng tối mà tại đó có thể sản xuất năng lượng mặt trời với mức độ hiệu quả gấp tám lần so với ở trái Đất và sau đó ‘bắn’ chúng về trái Đất. ‘Chuyện viễn tưởng khoa học à?’ - bạn có thể hỏi vậy. Vâng, đúng là như vậy. Giống như ai đó đang đi bộ trên mặt Trăng và nói chuyện với một ai đó ở một nơi bất kỳ trên trái đất bằng thiết bị cầm tay.

Và khi nói chuyện về đi bộ trên mặt Trăng, hoàn toàn có thể hiểu được vì sao chương trình vũ trụ của Trung Quốc lại nóng lòng nhằm vào mặt trăng với việc phóng thành công hai vệ tinh nhân tạo mặt trăng và đang xây dựng ý định cho các cuộc đổ bộ bằng thiết bị robot và con người. Tuy nhiên, điều lộn xộn đối với các tổ chức tư nhân không gian Mỹ, như trường hợp của nhà tỷ phú Robert Bigelow lại là trong khi Trung Quốc bận rộn chuẩn bị cho việc cắm cờ lên mặt Trăng thì nước Mỹ lại quay đi. Như Bigelow cảnh báo:

Vào thời điểm Trung Quốc bắt đầu làm việc này một cách có hệ thống tại những khu vực then chốt trên mặt Trăng, thì có thể đã là quá muộn đối với các nước khác trong việc cùng nhau tiến hành khảo sát để ngăn cản sự chiếm hữu toàn bộ (của Trung Quốc) những nơi có nước, băng và những khu vực có giá trị khác.

Cuộc thoát hiểm Darwin

Bên cạnh vai trò là chất xúc tác cho đổi mới công nghệ và là nguồn cung cấp dồi dào năng lượng và các khoáng sản tự nhiên, khảo sát vũ trụ còn có tiềm năng là chiếc van thoát hiểm quan trọng trong kỷ nguyên bùng nổ dân số và biến đổi khí hậu. Nếu bạn nghĩ rằng đây cũng lại là chuyện viễn tưởng khoa học thì hãy nghĩ lại. Như Michael Griffin, người điều hành NASA đã nhận xét:

Mục đích này không chỉ là khảo sát khoa học ... nó còn bao gồm việc mở rộng môi trường sống của loài người từ trái Đất vào trong hệ mặt trời khi chúng ta bước vào các thời kỳ ... Trong dài hạn những loài chỉ sống được trên một hành tinh sẽ không thể tồn tại. Chúng ta đã có những bằng chứng về điều này.

Còn đây là một cảm nghĩ được chia sẻ bởi nhà vật lý Stephen Hawking khi ông gõ những dòng này trên máy tính của mình: “Cơ hội duy nhất để tồn tại lâu dài của chúng ta là không chỉ ở lại và nhìn xuống mặt đất mà là phải phân tán vào vũ trụ.”

Tất nhiên, công cuộc chinh phục mặt Trăng, sao Hỏa và những hành tinh khác sẽ phải mất nhiều thập kỷ nữa. Tuy nhiên, một trong những ưu thế mà Trung Quốc có hơn Mỹ là khả năng tập trung cho dài hạn và suy tính cho nhiều thế hệ thay vì cho các cá nhân. Do cách nhìn dài hạn này, vào thời điểm hiện tại, Trung Quốc có nhiều khả năng hơn bất cứ nước nào để chinh phục thành công những tài sản có giá trị nhất trong vũ trụ. Câu hỏi mà chúng ta phải quay lại là liệu việc Trung Quốc chiếm đoạt được những đỉnh cao tuyệt đối này có phải chỉ được dùng cho các mục đích hòa bình hay không, hay ngược lại sẽ giúp họ chinh phục các đối thủ. Đây là câu hỏi mà bây giờ chúng ta phải quay lại khi nhìn thấy kho vũ khí phòng thủ của Trung Quốc đang lớn lên nhanh chóng cùng với những kế hoạch phát triển khả năng vũ khí tấn công của họ.

Sự xuất hiện vũ khí không gian của Trung Quốc – Phòng thủ tốt nhất là sự phòng thủ tốt¹⁴

Không gian vũ trụ sẽ được trang bị vũ khí ngay trong thời đại của chúng ta.

- Đại tá Yao Yunzhu, Học viện Khoa học quân sự, Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc

Có lẽ bằng chứng rõ nhất về những ý định trang bị vũ khí cho vũ trụ của Trung Quốc có thể được tìm thấy trong vô số những nguồn tài liệu công khai về vũ khí vũ trụ của vô số quan chức và những nhà chiến lược quân sự Trung Quốc. Từ “tấn công plasma tiêu diệt các vệ tinh quỹ đạo thấp” và “tên lửa tiêu diệt mục tiêu bằng động năng” cho tới “các vũ khí chùm tia” và “các tên lửa đạn đạo trên quỹ đạo,” nội dung chung của các tài liệu này – mà đa số trong đó đã được phân tích kỹ trong Ủy ban Trung - Mỹ - là phá hủy hoặc chinh phục các lực lượng quân sự của Mỹ thông qua khai thác các điểm cao kiểm soát từ vũ trụ.

Ví dụ, đây là quan điểm hiệu chiến kiên định của Đại tá Li Daguang trong cuốn sách của ông ta *Vũ khí không gian*. Bên cạnh việc biện hộ cho chương trình không gian của Trung Quốc kết hợp sử dụng cho cả dân sự và quân sự vì các lý do kinh tế, Li cho rằng chiến lược quân sự tối ưu là chiến lược phải làm được các việc sau:

Phá hủy hay làm vô hiệu hóa tạm thời mọi vệ tinh của kẻ thù bên trên lãnh thổ của chúng ta, [triển khai] các loại vũ khí chống vệ tinh trên mặt đất và trong không gian, các hệ thống phòng thủ chống lại các tên lửa của Mỹ, duy trì hình ảnh quốc tế tốt của chúng ta [bằng cách che giấu việc triển khai và cất giữ] các

¹⁴ Nhại câu "Phòng thủ tốt nhất là tấn công tốt" để mỉa mai Trung Quốc luôn tuyên bố các hệ thống vũ trụ của họ chỉ có mục đích phòng thủ. ND

loại vũ khí tấn công không gian được giấu diếm và chỉ tung ra vào thời điểm xảy ra khủng hoảng.

Sự tồn tại của những ẩn phẩm kiểu này trong một thế giới được che đậy chặt chẽ của đảng Cộng sản là một điều lạ lùng. Chúng không chỉ công khai mâu thuẫn với luận điểm chính thức của giới lãnh đạo dân sự Trung Quốc mà chúng còn gây nhiều loạn cho các chuyên gia phân tích của Lầu Năm góc trong việc hình dung ra chính xác những điều gì đang diễn ra đằng sau tấm màn trúc – và nước Mỹ cần có phản ứng như thế nào.

Có một khả năng là cả khối lớn tài liệu mô tả các phương thức để buộc chú Sam phải quỳ gối này đơn giản chỉ là âm mưu để nhằm kích động Mỹ lao vào cuộc chạy đua vũ trang trong không gian tốn kém. Một khả năng khác là những nguy cơ tương tự như điều mà đại tá Li là thực tế; và, nếu không có những biện pháp đáp ứng đầy đủ thì nước Mỹ sẽ phải chịu tổn thương, hoặc là theo kiểu tương tự như một trận Trân Châu cảng nữa, hoặc sẽ là kẻ thua cuộc của một sự đã rồi.

Dù theo cách nào đi chăng nữa thì cũng có một điều rõ ràng là: Nước Mỹ hiển nhiên vẫn còn giữ vị trí chiến lược cao trong không gian vào thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, nhiều người sẽ hỏi rằng, vậy thì ai sẽ nắm giữ vị trí chiến lược cao này sau nhiều lần "ngày mai" nữa?

Từ vị trí chiến lược cao này, cả nền kinh tế và quân sự của nước Mỹ phụ thuộc nặng nề vào hệ thống phức tạp gồm hơn 400 vệ tinh trên quỹ đạo cung cấp tất cả các loại thông tin, từ do thám và dẫn đường cho tới viễn thông và đo đạc từ xa. Đây thực sự là một mạng lưới ẩn tượng giúp cho sức mạnh của nước Mỹ trở nên gần như siêu phàm trong con mắt của các đối thủ.

Sử dụng lợi điểm trong không gian và hàng loạt ưu thế về vũ khí công nghệ cao, nước Mỹ đã có thể tham gia vào hàng loạt các cuộc chiến tranh với tỷ lệ chênh lệch về thương vong rất lớn. Trong khi chỉ có 150 lính Mỹ chết trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất, thì đã có tới khoảng 30.000 – 56.000 lính Iraq bị tiêu diệt. Tỷ lệ chênh lệch về thương vong tương tự như vậy cũng xảy ra trong cuộc tấn công của NATO do Mỹ điều hành vào năm 1999 trong cuộc chiến tại Kosovo cũng như trong giai đoạn đầu chiến dịch chiếm lại Iraq vào năm 2003.

Bất kể bạn có quan điểm thế nào về những hành động quân sự này của nước Mỹ, sự thống trị không gian “làm thay đổi cuộc chơi” của người Mỹ đã được Trung Quốc để ý. Thực tế, cuộc chiến tranh vùng Vịnh năm 1991 đã thường xuyên được Lầu năm góc coi như những tiếng chuông báo động cho Bắc Kinh rằng ngay cả một đội quân lớn nhất thế giới, ở đây là Trung Quốc, cũng có thể bị chinh phục bởi một đối thủ có số lượng ít hơn nhiều lần.

Tiêu diệt hay bịt mắt, câu hỏi từ Trung Quốc

Khi chương trình không gian của Trung Quốc được trao vào tay các tướng lĩnh, nó sẽ chủ yếu phản ánh những nhu cầu chiến lược của Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc. Đây là trường hợp đã từng xảy ra ở Liên bang Xô Viết cũ, nơi mà lực lượng quân sự cũng kiểm soát chương trình không gian của Liên Xô. Quan sát sự phát triển của các hệ thống vũ khí chống vệ tinh đa dạng với việc sẵn sàng đưa các ứng dụng quân sự vào trong chương trình không gian có người điều khiển, cùng với những lời dối trá, Trung Quốc ngày càng theo đuổi mạnh mẽ hơn phương thức của Liên Xô cũ trong việc tìm kiếm ưu thế thống trị về quân sự trong không gian vũ trụ.

—Richard Fisher, StrategyCenter.net

Theo quan điểm của Trung Quốc, có ít nhất hai biện pháp có thể sử dụng để đối phó với ưu thế không gian của Mỹ. Cách thứ nhất là phá hủy một phần hay toàn bộ các chùm vệ tinh của chúng ta. Cách thứ hai – cũng đạt được mục đích như vậy mà không cần phá hủy – đơn giản là bịt mắt những con chim quan sát của chúng ta. Đối với những ai quan tâm lo lắng thì sẽ có nhiều bằng chứng cho họ tìm hiểu về việc Trung Quốc đang phát triển các năng lực trên cả hai phương diện này.

Trong lĩnh vực phá hủy các vệ tinh, Trung Quốc đã thực hiện thử nghiệm một số phương pháp làm nổ tung – hay đúng ra là bắt cóc – các vệ tinh của Mỹ. Thử nghiệm này được bắt đầu với một vụ nổ lớn và mờ ám vào tháng 1/2007, khi đó quân đội Trung Quốc đã bắn hạ một vệ tinh cũ của mình trên bầu trời.

Đây là một vệ tinh thời tiết “đã đến hạn nghỉ hưu” đã từng bay mỗi ngày vài vòng quanh trái Đất trong hơn một thập kỷ; nhưng đây cũng là một miếng mồi ngon cho loại tên lửa đạn đạo xuyên lục địa cải tiến DF-21 được phóng từ căn cứ ở Xichang thuộc tỉnh Tứ Xuyên. Tên lửa này phóng ra một thiết bị tiêu diệt mục tiêu bằng động năng được điều khiển vào quỹ đạo nhằm va chạm với mục tiêu vô tội; và khi va chạm, tất cả những thứ như đinh ốc, bù loong, các tấm bảng, dây điện .. của vệ tinh cùng với hàng ngàn mảnh vụn của tên lửa tiêu diệt sẽ tạo thành một đồng rác vũ trụ lớn nhất thiên hà của chúng ta.

Ngày nay, bãi rác thải vũ trụ từ vụ phá hủy đó của Trung Quốc vẫn còn là mối hiểm họa lớn cho các chuyến bay; Trung Quốc hiển nhiên là luôn sẵn lòng gây ô nhiễm cho không gian vũ trụ giống như họ đã làm cho các sông ngòi và bầu khí quyển của họ. Hơn 2/3 trong số gần 3.000 vệ tinh và thiết bị bay trong quỹ đạo có nguy cơ va chạm với đám rác thải vũ trụ của Trung Quốc. Thực tế, danh sách những nạn nhân tiềm tàng còn bao gồm cả trạm Vũ trụ Quốc tế cùng phi hành đoàn, họ đã từng phải điều chỉnh quỹ đạo ít nhất một lần để tránh va phải phần dày đặc nhất của đám rác vũ trụ Trung Quốc.

Khó có thể nói đây là dấu hiệu duy nhất thể hiện việc Trung Quốc đang phát triển các loại vũ khí chống vệ tinh hay “ASAT” để hạ gục hệ thống GPS của Mỹ khỏi bầu trời. Tháng

1/2010, vũ khí vũ trụ của Trung Quốc đã bắn hạ một mục tiêu ở quỹ đạo thấp với độ cao khoảng 150 dặm bằng một loại hỏa tiễn dùng nhiên liệu rắn đặt trên xe cơ động và một thiết bị tiêu diệt bằng động năng va chạm kiểu mới được gọi là KT2. Và cần lưu ý rằng, KT2 là công nghệ có tính đe dọa kép – là phương tiện phòng thủ chống tên lửa đạn đạo đồng thời có thể phá hủy các hệ thống trên quỹ đạo.

Bên cạnh những vũ khí này dùng để phá tan các vệ tinh Mỹ trên bầu trời đêm, Trung Quốc còn có loại vũ khí mới mang tên “Kẻ bắt cóc không gian”. Loại vũ khí này được thử nghiệm vào tháng Tám năm 2010 khi hai vệ tinh của Trung Quốc có cuộc gặp nhau bí mật trong vũ trụ. Mục đích của thử nghiệm là để tìm hiểu xem liệu một vệ tinh có thể thực hiện cái được gọi giản dị là “cuộc gặp gỡ robot không hợp tác” với một vệ tinh khác không. Thế giới vẫn còn chờ đợi để nghe từ Trung Quốc xem cuộc gặp gỡ có thành công không - mặc dù các quan sát từ mặt đất cho thấy nó đã thành công. Và nếu công nghệ này được ứng dụng thành công, bạn chỉ cần tưởng tượng ra viễn cảnh một phi đội những kẻ bắt cóc này được tung ra để tóm gọn toàn bộ gia đình các vệ tinh của Mỹ.

Mù vì ánh sáng chói chang — Các vệ tinh của chúng ta cần bóng tối trong một tương lai đầy ánh sáng

Họ cho chúng ta thấy laser của họ. Dường như họ đang dọa chúng ta.

—Gary Payton, Phó trợ lý Bộ trưởng về Không lực Hoa Kỳ phụ trách các chương trình không gian.

Tất nhiên, bạn không nhất thiết phải phá hủy hay bắt cóc một vệ tinh của Mỹ để vô hiệu hóa nó. Có một cách khác vừa lịch sự hơn và vừa bớt khiêu khích hơn là tạm thời “làm chói mắt” hay đơn giản là làm mù vệ tinh. Trên đấu trường này, dường như Trung Quốc đang phát triển những năng lực khủng khiếp của mình.

Thực tế, cuộc trình diễn mang tính khiêu khích kiểu này của đã bắt đầu vào mùa thu năm 2006. Như được đưa tin trong tạp chí *Jane's Defence Weekly*, trong thời gian này, các vệ tinh gián điệp của Mỹ đã “bất ngờ bị suy giảm hiệu quả” khi chúng “bay ngang qua Trung Quốc”. Cũng vào thời điểm đó, các kính viễn vọng đặt tại bãi thử Reagan tại quần đảo san hô Kwajalein, vùng Nam Thái bình Dương, đã phát hiện được ánh phản xạ từ các tia sáng laser để xác nhận nguyên nhân và nguồn gốc từ Trung Quốc.

Ở mức độ rộng hơn, tạp chí *The Economist* đã viết, “Trung Quốc thường xuyên chiếu tia laser cường độ mạnh lên trời để trình diễn khả năng làm lóa mắt hay làm mù vĩnh viễn các vệ tinh gián điệp”. Tuy nhiên, phản ứng của Mỹ lại là im lặng - chủ yếu là do phải đối mặt với

những giới hạn về ngân sách khi lực lượng quân sự Mỹ đang vướng vào các cuộc chiến tranh trên các chiến trường khác.

Tất nhiên, đối với những nước láng giềng của Trung Quốc như Nhật và Đài Loan thì khả năng tiềm tàng bị mất cơ sở hạ tầng không gian để hỗ trợ cho hải quân Mỹ tiếp cận không hạn chế vùng Tây Thái Bình Dương sẽ là rất đáng quan ngại.

Từ Buck Rogers¹⁵ đến hệ thống hạt nhân quỹ đạo của Bắc Kinh

Trung Quốc tìm cách vượt lên trong cuộc chạy đua không gian tại châu Á hướng tới mặt Trăng, đưa một tàu không gian vào quỹ đạo mặt trăng vào ngày 6/10 với mục tiêu chuẩn bị cho một cuộc hạ cánh xuống mặt trăng trong vòng 2-3 năm tới ... Chuyến bay được gọi là Chang'e 2 (theo tên nhân vật nữ trong truyện dân gian Trung Quốc đã đi lên mặt Trăng cùng với một con thỏ) đánh dấu sự phát triển nhanh chóng của công nghệ vũ trụ Trung Quốc... Chuyến bay lên mặt Trăng của Trung Quốc, giống như mọi chương trình không gian khác, có tiềm ẩn những ý đồ quân sự. Chương trình không gian của Trung Quốc được kiểm soát bởi quân đội, vẫn liên tục tích lũy ngày càng nhiều kinh nghiệm về viễn thông và đo đạc tầm xa, công nghệ tên lửa, và vũ khí chống vệ tinh thông qua các chuyến bay như Chang'e 2.

—The Christian Science Monitor

Trong khi sử dụng không gian vũ trụ làm điểm quan sát các hoạt động quân sự của Mỹ và vô hiệu hóa các hệ thống vệ tinh của Mỹ là những mục tiêu *phòng thủ* quan trọng trong chương trình không gian của Trung Quốc, thì giá trị thực tế có thể lại là sử dụng không gian làm căn cứ cho vũ khí *tấn công* quân sự. Các phương án bao gồm toàn bộ những thứ có thể, từ việc ném những hòn đá lăn từ mặt trăng với sức mạnh đủ để tiêu hủy cả một trung tâm đô thị trên trái Đất, các loại bom xung điện từ trường được thiết kế để vô hiệu hóa cơ sở hạ tầng điện tử của chúng ta, và các loại vũ khí năng lượng được định hướng bắn từ không gian, cho tới những quả bom H được đặt trên quỹ đạo và những con tàu vũ trụ có khả năng rải thảm hạt nhân xuống bất kỳ thành phố nào trên trái Đất.

Thực tế, nếu Trung Quốc có thể ném một quả bom hạt nhân từ quỹ đạo thì điều đó chắc chắn sẽ hiệu quả hơn nhiều so với việc phóng một đầu đạn giống như vậy từ sa mạc Gôbi. Đó là vì những tên lửa phóng từ mặt đất phát ra những dấu hiệu về nhiệt rõ ràng để có thể phát hiện sớm và do hành trình dài nên có thể theo dõi và đánh chặn được. Mặt khác, một quả bom

¹⁵ Tên nhân vật chính trong loạt truyện tranh, phim nhựa, truyền hình nhiều tập khoa học giả tưởng nổi tiếng của Philip Francis Nowlan sáng tác từ năm 1928. Rogers bị chìm vào giấc ngủ 492 năm. Khi tỉnh dậy vào năm 2419 đã thấy có tàu vũ trụ và đang trong cuộc kháng chiến chống lại người Han chiếm đóng nước Mỹ.

hạt nhân từ quỹ đạo chỉ cần một động cơ dùng không khí nén không thể phát hiện được để phóng xuống từ không gian yên lặng. Sau đó, nhờ trọng lực nó có thể dễ dàng vượt qua khoảng cách khoảng 200 dặm để rơi xuống tới bề mặt trái Đất trong khi đường đi của nó hầu như không thể phát hiện được – cho tới khi biết thì đã quá muộn.

Để hỗ trợ cho các năng lực phòng vệ trong chương trình không gian của mình, Trung Quốc đang xây dựng một cơ sở hạ tầng không gian khổng lồ. Cơ sở này bao gồm: một phi đội với số lượng ngày càng tăng các con tàu vũ trụ lớn có nhiệm vụ theo dõi; những bãi phóng vũ trụ và trạm mặt đất mới; hàng chục vệ tinh mới làm nhiệm vụ thông tin, tiếp âm, và giám sát; và cuối cùng, nhưng chắc chưa phải là hết, là một hệ thống GPS cực kỳ đắt tiền của riêng họ.

Hệ thống GPS của Trung Quốc có tên gọi là Beidou, được đặt theo tên gọi của chòm sao Đại Hùng Tinh có đuôi kéo dài để làm dấu cho các thủy thủ biết hướng đi tới phương Bắc. Việc Trung Quốc tung ra hệ thống GPS của riêng mình đối chọi lại với hệ thống của Mỹ là dấu hiệu rõ ràng cho thấy những ý định quân sự của Trung Quốc. Hiện tại, Mỹ đang cung cấp việc sử dụng GPS miễn phí cho toàn thế giới và không có lý do gì để bất kỳ một quốc gia nào tiêu một khoản tiền lớn khủng khiếp xây dựng một hệ thống cho riêng mình - trừ phi nước đó có ý định phá hủy hệ thống GPS của Mỹ hay nói cách khác có hành động quân sự chống lại Mỹ.

Dường như không phải là chúng ta đã không được báo trước về các mối đe dọa của các vũ khí phóng từ vũ trụ của Trung Quốc. Vào tháng 1/2001, Ủy ban an ninh không gian được chỉ định bởi các ủy ban Nghĩa vụ quân sự của Hạ và Thượng viện đã kết luận rằng nước Mỹ đang đứng trước nguy cơ nghiêm trọng của một trận “Trận Châu cang không gian” và rằng cần phải có hoạch định chiến lược gấp để cân bằng lại với sự phát triển các năng lực tấn công của Trung Quốc (và cả nước Nga). Cùng chung số phận với nhiều lời cảnh báo khác, các kiến nghị của báo cáo này đã không được xem xét đến một cách đầy đủ do sự kiện 11/9 khi lực lượng quân sự Mỹ và các hoạt động tình báo đã phải chuyển hướng tập trung vào những nguy cơ cấp chiến thuật với những kẻ thù thô sơ.

Cuộc chiến kết liễu Đài Loan: Ngăn chặn tiếp cận/Chống xâm nhập

“Mục đích của đòn đánh bất ngờ và kinh sợ từ vũ trụ là nhằm ngăn chặn kẻ thù chứ không phải khiêu khích kẻ thù lao vào các trận chiến. Vì lý do này, những mục tiêu được lựa chọn của một đòn đánh cần phải ít và chính xác ... Điều này sẽ làm đảo lộn cơ cấu hệ thống tổ chức vận hành của đối thủ và sẽ tạo ra tác động tâm lý lớn trong số những người ra quyết định của đối thủ”.

— Đại tá Yuan Zelu, Quân giải phóng nhân dân

Đại tá Yuan đã hùng hổ vẽ ra viễn cảnh Trung Quốc về một trận Trân Châu cảng không gian đối với chúng ta. Ông ta và nhiều nhà lãnh đạo điều hâu của Trung Quốc coi những loại vũ khí chống vệ tinh, hệ thống laser làm mù GPS và các hệ thống bom hạt nhân trong quỹ đạo, cùng hệ thống tên lửa đạn đạo chống hạm, một đội tàu ngầm lớn, các vũ khí tin học công nghệ cao, cũng như các dạng thức khác nhau của vũ khí kinh tế sẽ là những quân cò linh hoạt trong ván cờ được sắp đặt để giành nước chiếu hết bất ngờ về chính trị đối với Mỹ trong khi tránh được sự trả đũa do ưu thế vượt trội về chất lượng của lực lượng quân đội và vũ khí của Mỹ.

Về tổng thể, Trung Quốc phát triển năm lĩnh vực vũ khí: trên đất, trên không, trên biển, trên mạng tin học, và trong không gian để hỗ trợ cho chiến lược đã được Lầu Năm góc đề cập tới trong các thông báo của mình như những giải pháp ngăn chặn tiếp cận/chống xâm nhập, hay còn gọi là A2/AD (*anti-access/area denial*). Mục đích này là nhằm ngăn chặn hải quân Mỹ tiếp cận tới các vùng gần bờ biển Trung Quốc để từ đó Trung Quốc có thể bành trướng sức mạnh của mình ra khu vực.

Tất nhiên, nếu cỗ máy chiến tranh năm chiều của Trung Quốc có thể đẩy lực lượng hải quân Mỹ ra ngoài vùng được gọi là “chuỗi đảo thứ hai” - một đường tưởng tượng chạy từ Nhật Bản qua Guam xuống tới Indonesia, thì chính phủ dân sự của Trung Quốc có thể sẽ dễ dàng nói với Nhật, Hàn Quốc, Đài Loan và Việt Nam rằng cần vận hành nhà nước thế nào và các nguồn tài nguyên sẽ phải được chia ra sao. Đây là một sự phát triển lạnh gáy, đặc biệt là đối với Đài Loan, vì một khi chiến lược A2/AD của Trung Quốc được triển khai đầy đủ, hòn đảo nhỏ của những người Trung Quốc tự do khi đó sẽ chỉ còn rất ít hy vọng được tồn tại độc lập trước đại lục.

Vì sao ư? Vì chiến lược hiện nay của Mỹ là chỉ là ngăn ngừa quân đội Trung Quốc chiếm Đài Loan bằng cách sử dụng những hàng không mẫu hạm của chúng ta. Nếu hạm đội Thái Bình Dương của Mỹ thực tế bị đẩy ra ngoài chuỗi đảo thứ hai, quân đội Trung Quốc sẽ dễ dàng nhấn chìm sức phòng ngự của Đài Loan bằng hàng ngàn tên lửa và đội quân với sức mạnh vượt trội. Sau đó, Mỹ thực tế sẽ không thể có kế hoạch nào hay một giải pháp có tính thuyết phục nào để *tái chiếm* lại hòn đảo từ một đội quân của Trung Quốc đã nấp kỹ trong những dân thường. Đây là loại tình huống mà thuyền trưởng James T. Kirk từng mô tả trong câu chuyện hài hước nổi tiếng về những kẻ bị treo cổ với câu nói: “Chúng ta tóm được họ ở chính tại nơi họ truy nã chúng ta!”.

Những quan sát này đưa chúng ta quay lại với câu hỏi: Liệu sự vươn ra vũ trụ của Trung Quốc có thực sự vì mục đích hòa bình? Xem xét chi tiết hơn những gì Trung Quốc thực sự đưa lên vũ trụ sẽ cho thấy thậm chí còn nhiều hơn cả thuốc súng cho ngọn lửa quân sự.

Hãy đóng cửa trạm Vũ trụ! Người Trung Quốc đang đến

Vào ngày 27 tháng 9, tàu vũ trụ Shenzhou [Thần Châu] của Trung Quốc đã tiến đến khoảng cách 45 km gần trạm Vũ trụ Quốc tế, và 2 trong số 3 phi hành gia đã thực hiện cuộc đi bộ ra ngoài vũ trụ lần đầu tiên của Trung Quốc (bước ra ngoài tàu vũ trụ trong bộ quần áo bảo vệ). Sau đó, một vệ tinh nhỏ nặng 40 kg (BX-1) đã được phóng từ tàu Shenzhou. Có vẻ đây là một thí nghiệm khoa học, nhưng vấn đề là tàu Shenzhou đã tiến đến quá gần trạm Vũ trụ Quốc tế, và sau đó phóng ra một vệ tinh cơ động nhỏ BX-1 có thể lái được (nhờ những tia khí nén), đã cho thấy một bài tập phá hủy vệ tinh khác. Vệ tinh BX-1 đã có thể dễ dàng được dẫn đến gần trạm không gian và phá hủy nó.

—James Dunnigan, StrategyPage.com

Mỗi lần Trung Quốc phóng một tàu Thần Châu có người điều khiển của mình, họ cũng đều đặt vào quỹ đạo một môđun hình trụ lớn hoạt động tự động. Các môđun có kích thước khoảng 2,7 x 3m; và do hoàn toàn không có sự minh bạch trong chương trình không gian của Trung Quốc nên phần còn lại của thế giới tuyệt đối không có được chút ý tưởng nào về những gì được chứa trong các môđun đó. Liệu đó có phải là bom hạt nhân? Thiết bị gián điệp? Hay có khi chỉ là loại khoai tây đỗ vũ trụ hay một thí nghiệm trồng nhân sâm vô hại? Ai biết được?

Còn đây là những gì chúng ta biết, ít nhất là về một trong số những chuyến bay Thần Châu này. Sự cố này một lần nữa cho chúng ta thấy tận mắt những chiến thuật của một quốc gia có thể dùng xe tăng cán lên những người biểu tình không bạo động - tới hai lần để đạt mục đích của mình.

Chuyến bay Thần Châu 7 không chỉ đưa lên vũ trụ ba phi hành gia; nó cũng còn mang theo một “vệ tinh siêu nhỏ” có tên gọi BX-1. Theo kế hoạch được lập cẩn thận nhưng vô cùng nguy hiểm, tàu Thần Châu 7 - Thần Châu được dịch là “con tàu thần kỳ” – thực hiện một nhiệm vụ không được công bố điển hình cho những cái đầu điều hâu chiến tranh của Trung Quốc. Đây là cú lượn sát “ngang qua” trạm Vũ trụ Quốc tế của cả một con tàu đang bay trên quỹ đạo.

Táo gan hơn nữa, các phi hành gia Trung Quốc cũng phóng vệ tinh siêu nhỏ BX-1 trước khi nó bay ngang qua trạm Vũ trụ, có thể nó muốn thử làm một cuộc do thám nhỏ - hay có thể, như nhà phân tích James Dunnigan đã giả định, tiến hành mô phỏng một cuộc thử vũ khí chống vệ tinh. Trong quá trình này, Trung Quốc đã vi phạm khoảng cách gọi là “hộp giao hội” mà theo đó những người điều khiển các chuyến bay của NASA có thể cần phải xem xét dịch chuyển trạm vũ trụ - nếu họ biết có vật lạ đang tiến đến.

Để hiểu được sự kinh ngạc mà điều này gây ra tại NASA, bạn cần biết rằng các phi hành gia Trung Quốc đi qua ngay phía dưới trạm Vũ trụ với khoảng cách chỉ 25 dặm, và vệ tinh bí

mật tí hơn BX-1 có thể đã tiến tới gần đến khoảng cách chỉ 15 dặm. Khi bạn ở trong quỹ đạo với chiều dài hơn 26.000 dặm trong không gian rộng lớn ba chiều và bay với tốc độ 18.000 dặm/h, thì đây là khoảng cách rất gần và cực kỳ nguy hiểm.

Đề lên tiếng than phiền về sự nguy hiểm có thể xảy ra, đài truyền hình Trung Quốc thậm chí đã đưa ra thông báo trong chuyến bay của vệ tinh siêu nhỏ 40 kg rằng “nó đã phải thay đổi đường đi so với quỹ đạo định trước”. Điều này khó có thể làm hài lòng các nhà du hành vũ trụ châu Âu và Mỹ đang ngồi trong chiếc thùng nhôm trị giá 100 tỷ đô-la quan sát vệ tinh gián điệp của Trung Quốc và một đám phi hành gia Tàu đang ôm tòi tiến lại gần.

Đương đầu bất đối xứng với sức mạnh quân sự Mỹ

Một kẻ thù mạnh với ưu thế tuyệt đối không hẳn là không có những điểm yếu... Những sự chuẩn bị quân sự của chúng ta cần nhằm trực tiếp vào tìm kiếm những chiến thuật để khai thác những điểm yếu của một kẻ thù mạnh.

— Nhật báo Quân giải phóng nhân dân

Trước khi để cho Trung Quốc nổi lên trở thành mối nguy cơ trong vũ trụ, cũng cần xem xét các năng lực vũ khí phòng thủ và tấn công đang lớn mạnh của họ trong một bối cảnh chiến lược rộng lớn hơn. Thực tế, hòn ngọc vương miện của quá trình hoạch định quân sự tỷ mỷ của Trung Quốc chính là sự tập trung vào cái gọi là “chiến tranh bất đối xứng.”

Các kỹ thuật chiến tranh bất đối xứng điển hình là sự đóng vai chàng David nhỏ bé yếu hơn nhưng thông minh hơn so với gã Goliath khổng lồ về sức mạnh hay công nghệ. Trong trường hợp của Trung Quốc, khi phải đối mặt với sự yếu thế rõ ràng về công nghệ - trái ngược với ưu thế một đội quân hùng hậu – các nhà chiến lược Trung Quốc thường xuyên tìm kiếm những phương thức bất ngờ và không tốn kém để vô hiệu hóa, phá hủy, hay đánh bại bằng cách nào đó những sức mạnh công nghệ lớn nhất của Mỹ.

Ví dụ, chúng ta đã thấy một loại vũ khí chiến tranh bất đối xứng điển hình trong chương 8, “Chết bởi hải quân biển xanh”. Đây là một loại tên lửa đạn đạo chống hạm không đắt tiền lắm có khả năng đánh chìm tàu sân bay của Mỹ - hay ít nhất làm cho nó phải khiếp sợ và chạy ra ngoài chuỗi đảo thứ hai. Một ví dụ khác trong chương này là các loại vũ khí chống vệ tinh có khả năng tháo dỡ dần mạng lưới vệ tinh GPS và viễn thông của Mỹ. Như nhà chiến lược quân sự lớn nước Phổ Clausewitz đã từng nói, “Nếu các người dùng những thành trì vững chắc để che chở cho mình, các người đã buộc kẻ thù phải tìm ra giải pháp ở một chỗ nào đó”.

Để hiểu được ý tưởng bằng cách nào mà các vũ khí rẻ tiền của Trung Quốc lại có thể đương đầu trong tương lai với các công nghệ đắt tiền hơn nhiều của Mỹ, hãy xem xét thể cờ

thí quân (gambit) sau được nêu ra trong Sách Trắng quốc phòng Trung Quốc với tiêu đề “Những phương pháp đánh bại GPS”:

Một tên lửa thời tiết thông thường không đắt tiền lắm có thể mang lên một quỹ đạo dự định trước một quả bom chứa một lượng lớn các viên đạn chì nhỏ. Khi bom nổ, những viên đạn chì nhỏ sẽ bay ra với tốc độ tới 6,4 km/s và phá hủy bất cứ thứ gì nó gặp. Khi vài kg sỏi được ném vào quỹ đạo, chúng sẽ tấn công các vệ tinh giống như những trận mưa sao băng và vô hiệu hóa những chòm sao GPS đắt tiền.

Đây chính xác là những loại vũ khí và kịch bản mà Trung Quốc đang phát triển thể hiện sự dối trá trong các tuyên bố của mình về trình phục vũ trụ vì hòa bình. Tất cả chúng ta đang sống ở bên ngoài Trung Quốc cần luôn nhớ rằng sự “bay lên vì hòa bình” nghe rất hùng biện này được thiết kế có chủ ý nhằm che đậy những ý định quân sự thực sự của Trung Quốc. Đại tá Jia Junming đã làm rõ hơn những điều này khi viết ra rằng:

Trong tương lai chương trình vũ khí không gian của chúng ta cần ít gây ồn ào và "mạnh mẽ ở bên trong" nhưng thể hiện ra ngoài nhẹ nhàng để duy trì hình ảnh và vị thế quốc tế tốt đẹp.

Vào năm 2001 Ủy ban Không gian Mỹ đã cảnh báo: “Chúng ta đang được thông báo – nhưng chúng ta đã không nhận ra”.